J° 93.891

NĂM THỨ MƯỜI SÁU — SỐ THỨ 3512 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY THỨ BẢY 1er DÉCEMBRE 1928

Trung Bắc Tân Văn

N° 9973

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Biên mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
● Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-DUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

Prix moyens, dernière pages.	
Une seule insertion	0$20 la m/m
Contrat annuel	
Par centimètre et par insertion.	0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales.	1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . .	0$40 la ligne

Nên nghiên-cứu về tư-tưởng phương Đông

IV

Những người theo Phật-giáo, không lý hội được tinh-thần của Phật-giáo, chỉ chăm về những việc tray đàn cúng tế, làm kế mưu sinh. Những người theo Nho-giáo, hoặc ngâm thơ, hoặc làm văn, để cầu công danh phú quí, mà không lý hội được tinh thần của đức Khổng-tử. Này ngâm thơ làm văn, nguyên văn là việc hay, nhưng nếu chỉ như thế, thì chẳng qua chỉ là cái việc thừa của Nho-giáo mà thôi. Đức Khổng-tử có nói : « Chí ư đạo, cứ ư đức, y ư nhân, du ư nghệ », Nghĩa là chí ở đạo, giữ ở đức, nương ở nhân, học ở nghệ, nghệ là văn-chương. Lại nói ; « Hành hữu dư lực, tắc dĩ học văn », nghĩa là làm đã thừa sức, rồi sau mới học văn, du nghệ và học văn, vẫn không nhãng bỏ được. Bây giờ muốn lý hội kinh điền, mà không biết làm văn-chương không hiểu ý nghĩa, thì vẫn là không được, việc huấn hỗ chú thích không phải là không cần, nhưng nếu không lĩnh hội được cái tinh thần lập giáo của thánh nhân, thì là quên mất cái mục-đích của mình, những kẻ đọc sách đời nay, thật nhiều loài ấy, nghĩ ra cũng đáng thương lắm.

Gần đây ở nước ta, tư-tưởng rất là hỗn loạn, luân-lý và đạo đức đã suy đồi lắm rồi, càng nên lý hội tinh thần của ông Thích-ca và ông Khổng-tử. Thừa kế cái tinh thần ấy để lưu truyền về đời sau, là cái trách-nhiệm rất quí báu và rất cốt yếu của kẻ theo học đời nay. Phận sự của kẻ theo học bây giờ, đối với thời thế đời xưa với đời nay, khác nhau thế nào, phải nên biết rõ, rồi đến các môn triết-học và phương-diện khoa-học đời nay, cũng phải chú ý đến, nhưng mà đối với Nho-giáo và Phật-giáo, lại càng nên khảo cứu lắm. Cái cách khảo cứu ngày nay, thứ nhất nên lý hội tinh thần, thứ nhì nên sửa sang cách huấn hỗ. Sao lại nên sửa sang cách huấn hỗ, vì muốn lý hội kinh điền, Kinh-điền là cái kết quả của tinh thần hoạt-động, phải có bực vĩ đại-nhân vật ở tinh thần giới như ông Thích-ca và ông Khổng-tử xuất hiện ra, rồi sau mới có kinh điền. Vì muốn lý hội kinh điền, mà sửa sang cách huấn hỗ, khảo cứu cách huấn hỗ tức là khảo cứu về học ngôn ngữ. Còn cách học khảo chứng, như là khảo cổ học và lịch-sử học, thì thật là hư phí thì giờ, nếu dùng tinh lực về những loài học ấy, thật có hại về tinh thần, Cái mà ta nên tôn quí bây giờ là tinh thần, còn ra thì đều không đủ nói cả, cái học kỳ-tụng từ chương, thật đã xuống bực thứ hai.

Năm là cái khuynh hướng về tư-tưởng phương Đông. Cái nguồn gốc của tư-tưởng phương Đông, là Nho-giáo và Phật-giáo: Còn ra như giáo Bà-la-môn ở Ấn-độ, Thần-đạo và Võ-sĩ-đạo ở Nhật-bản, lại thêm giáo Gia-tô lẫn vào, cho nên tư-tưởng ở phương Đông, rất là phiền tạp, nhưng mà suy xét cho cùng, thì cũng nhiều nơi giống nhau lắm, Cứ như xưa kia, thì các giáo chưa có bao giờ thống nhất, nhưng nếu từ nay về sau, những nhà tư-tưởng chịu suy cứu mà dung hòa lại, để cầu thống nhất, cũng không phải là việc khó khăn không thể làm được.

Học thuật của phương Tây, cốt về kinh nghiệm và chủ về thực hành, đó là cái sở-trường của Tây học. nhưng thuộc về tinh ý thì rất là sơ lược, đó là sở đoản của Tây học.

Ký-giả nhân lời này mà suy nghĩ rộng ra, ở xã-hội ta bây giờ: lòng người đương khuynh hướng về học thuật phương Tây, mà về luân-lý cũ và đạo đức cũ của phương Đông, thì đều coi như chổi cùn rế rách mà muốn quăng bỏ hết đi, thật cũng đồng bệnh với người Nhật-bản, như lời phàn nàn của nhà bác-sĩ Nhật-bản đã kể ở trên kia. Ừ, theo Phật-giáo mà chuyên theo về việc trai đàn cúng tế, theo Nho-giáo mà chuyên theo về việc lợi lộc văn-chương, sai hẳn với tôn chỉ của Phật-giáo và Nho-giáo, thì thật là đáng khinh bỉ. Còn đến quảng đại từ bi, bác ái nhân đạo, là tinh-thần của Phật-giáo, lễ nghĩa liêm-xỉ, trung hậu thành thực, là tinh thần của Nho giáo, đều đủ phòng phạm nhân tâm, duy trì thế đạo, nếu nhất thiết cho là trần hủ mà không để ý đến, thì lòng người tài gì khỏi kiêu bạc, phong hóa giữ sao khỏi suy đồi. Vậy cái trách-nhiệm của người theo học bây giờ, đã đành rằng phải hết sức nghiên cứu học thuật phương Tây, để hấp thụ lấy văn-hóa của người cho mau đường tiến-hóa, lại nên để ý nghiên cứu cái tinh thần của Phật-giáo và của Nho-giáo, để giữ lấy cái quốc-túy lưu truyền đã mấy nghìn năm, xây đắp lấy nền phong-hóa của mình, thì mối hạnh phúc của dân-tộc Việt-Nam sau này, mới mong có ngày hoàn toàn được.

(Còn nữa) H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 28 Novembre 1928

Nước Pháp

Sổ chi tiêu của bộ Chiến-tranh

Thứ-dân nghị-viện bàn về sổ chi tiêu của bộ Chiến-tranh. M. Painlé é, tổng-trưởng bộ Chiến tranh có nói trái với các số của M. Montigny, binh sĩ bây giờ, theo cái lệ binh dịch một năm, kém binh số năm 1913 là 130 nghìn người.

Sổ chi thu bộ Chiến-tranh năm 1929 tính cả cái việc giá tiền franc hạ đi, chỉ có 1 nghìn triệu, 460 triệu francs kim-tệ, vậy so với sổ chi thu năm 1913 giảm đi 80 triệu, đó là [illegible] 1913 không có, nhất các khoản chi tiêu về binh gia Đông-phương, các khoản chi tiêu về binh gia ở Maroc, sự sinh hoạt bây giờ cả đó, số binh sĩ chuyên nghiệp tăng lên, việc hàng-không mở mang thêm, các dụng cụ hàng không năm nay nhiều hơn, tốt hơn. nghĩa là đắt tiền hơn trong năm 1913.

Quan Painlé é có nói nay cần phải chỉnh đốn việc giữ phòng đường cương-giới mới, sau ngài nói cái chánh sách binh-bị của Pháp hợp với cái ý nghĩa các giao ước Locarno. Ngài nói nước Pháp giữ gìn việc quốc phòng, binh gia của Pháp giúp cho cho cuộc hòa bình.

Trong khi nghị-viện bàn về sổ chi tiêu, ngài chứng minh rằng binh số ở Mẫu-quốc, và ở thuộc-địa trong năm 1913 là 786 nghìn người, mà M. Montigny lại nói chỉ có 582 nghìn 900 người.

Theo lệ binh dịch một năm, kể từ năm 1931 trở đi, binh gia chỉ có 598 nghìn người, đó không kể binh số ở thuộc-địa là 56 nghìn người, mà M Montigny lại nói chỉ có 638 nghìn người.

Tại viện hàn lâm khoa-học

Viện hàn lâm khoa học ưng chuẩn một khoản xuất một phái bộ khảo cứu về đất Sahara, do viện hàn lâm khoa học, và viện thuộc-địa chủ-trương và kiểm duyệt.

Nước Đức

Việc bồi thường

Các báo tỏ tình bất phục về việc giao cho hội đồng bồi thường cử các viên giám-định Trong một bài bình luận có nói nước Đức không có thể ngăn cấm việc ấy được, nhưng chánh phủ Đức cũng muốn cử các đại-biểu của mình. Và nước Đức không thể ưng cho hội-đồng có những viên giám định của các liệt quốc trái chủ nước Lỗ-mã-ni, nước Tầu v. v.

Hoa-kỳ

Quan tổng-thống mới

Quan tổng trưởng bộ Ngân-khố là M. Mellon có nói trong thời quan Hoover, sang chức tổng-thống. cái tài sản của Hoa-kỳ sẽ tăng lên, cái số thu nhập của quốc dân hiện là 90 nghìn triệu, sẽ tăng lên tới 100 nghìn triệu. Ông nói nước Hoa-kỳ vẫn sẽ cứ cho ngoại quốc vay.

Nước Nga

Việc giao thiệp với nước Đức

Cuộc hội nghị kinh tế Đức Nga đã bắt đầu. Hội-đồng ưng chuẩn một cái chương-trình, và phái phát cho hai ban tư pháp, và kinh tế xem xét.

Nhật-bản

Việc hàng hải

Các nơi về đảng quốc dân có tỏ ý lo về việc nước Ý và nước Nga đặt đường tàu ở Thái-bình-dương, sau khi hãng Messageries Maritimes mới đặt [illegible] Pháp ở đấy, việc các đường ấy, sẽ khó khăn cho các công việc của Pháp. ARIP.

Hội-đồng Chính-phủ

Bài diễn thuyết của quan Toàn quyền Robin

(Tiếp theo)

Về việc tư pháp thì quan Toàn-quyền có nói việc án của người bản xứ nên giao hẳn cho các tòa án toàn người Tây xét chăng ? hay nên giao cho các tòa án vừa có người Tây vừa có người bản-xứ xử, hay giao hẳn cho các tòa án bản-xứ xử, mà có quan Tây kiểm sát chăng ?

Cứ lý-luận mà nói thì quan Toàn-quyền nghĩ nên để cho các quan tòa bản-xứ xét các việc của người bản-xứ mới phải. Thi hành việc tư-pháp cho một dân tộc, không những là phải biết cái quyền hạn hiện tại của dân tộc ấy mà thôi; mà lại phải biết đến cả cái gốc tích, cái tục-truyền, các phong-tục của dân tộc ấy nữa. Phải biết cả cái lịch-sử các chế-độ của dân-tộc ấy. Phải biết hết cả biết bao những sự biến cải trong pháp-hiến của xứ ấy đã trải qua trước khi tới cái trình-độ pháp-luật ngày nay. Lại còn phải tùy cái tính tình, cái tri-thức, cái căn độ rộng của dân-tộc ấy mà suy xét, mà ấn định mới được.

Chính-phủ Pháp đã thấu hiểu lẽ ấy, và vẫn cứ các dần dần thực hành cái kiến-giải rất đơn sơ ấy.

Ở Cao-mên thì việc cải-lương nền tư-pháp đã được hoàn toàn. Phàm việc hình án của người bản xứ thì chuyển giao cho các quan tòa bản xứ, Còn các quan Pháp thì chỉ kiểm soát trong cái giới-hạn đã định ở trong các bản hiệp-ước.

Ở Ai-lao thì cũng sắp chỉnh đốn được như thế, Hiện đã soạn ra một bản dự-án sửa đổi lại nền tư-pháp và mới bắt đầu thi hành.

Ở Nam-kỳ mới đây có đặt ra ngạch các quan thẩm-phán hòa giải người bản xứ ; ngạch ấy không những chỉ tuyển bổ trong bọn học-sinh tốt nghiệp các trường nhà nước ra mà thôi, lại tuyển bổ cả ở các viên chức làm việc nhà nước, hay các viên chức đã làm việc được lâu năm và ít ra đã 45 tuổi. Những người ấy bình thường sung vào các chức quan-trọng ấy đều được xứng đáng. Cái chế-độ ấy nhân dân lấy làm hoan-nghênh lắm.

Ở Bắc-kỳ thì từ năm 1917, việc hình án ở các tòa án đệ nhất cấp do các quan hành chính là tri-phủ và tri-huyện xét xử ; ở các tòa án đệ nhị cấp thì hoặc do một quan tòa người Pháp, hay do quan công sứ hay đại-biểu quan Công-sứ sang chức chánh án và có một quan bản-xứ làm bồi-thẩm.

Vậy việc chỉnh-đốn ấy ở Bắc-kỳ tiến hành ra làm sao ?

Đại để thì các quan [illegible] đều đã tận tâm với chức-vụ lắm. Nhiều người đã tỏ ra là có thực tài về đường pháp-luật. Và chăng ai nấy đều biết rằng các quan chánh án đệ nhị cấp, không đủ người giúp việc ; tưởng nên đặt ra một ngạch thẩm phán bản xứ thì hơn, để giúp việc các quan chánh án các tòa án đệ nhị cấp như trong dụ-chỉ ngày 7 juin 1923 đã định.

Còn các tòa án đệ nhất cấp thì xem ra việc tiến hành không được như ý, Các quan sang vào việc ấy nhiều là các quan hành-chính các phủ huyện ; công việc thì nhiều, cho nên dù có mẫn-cán đến đâu cũng khó lòng mà kiêm nổi cả hai chức, vừa là quan hành-chính, vừa là quan thẩm phán. Sau nữa, các quan chức ấy phần nhiều lại không được thạo về việc hình-án, pháp luật chẳng được tinh tường lắm nên lại phó mặc những việc hình án cho nha lại làm,

Ngày nay, ở Bắc-kỳ kíp phải làm phân biệt hẳn cái chức-vụ hành-chính và tư-pháp ra mới được, phải tổ-chức một ngạch thẩm-phán bản xứ tại các tòa án đệ nhất cấp, tuyển bổ trong những người đã tốt nghiệp trường Cao-đẳng ra. Các quan thẩm-phán bổ về các tòa án đệ nhất cấp cũng như để tập sự, khiến cho về sau có thể sung bổ lên các tòa đệ nhị cấp và sang bổ đến chức cố vấn tòa đệ tam cấp nữa. (Còn nữa)

Tại Hội-chợ Hanoi

Gian hàng của công-ty « OPTORG »

Chắc những bực thượng-lưu Annam trong những khi có tiệc tùng, uống rượu champagne thì ai cũng thích rượu Mumm hơn hết, vậy mà có lẽ không mấy người biết rượu ấy ai đem đến đây cho mình.

Đó là nói thứ dùng riêng của hạng phong - lưu đài - các, còn những vật thường dùng của các giai cấp trong xã-hội, từ thượng-lưu đến hạ-lưu là vải chúc-bâu, với các thứ vải mùi, các đồ hàng len mà hàng ngày ta thấy bầy la-liệt ở trong các hàng ta hay hàng Tây-đen ở phố hàng Đào, có lẽ cũng không ai biết là ai bán cho các nhà ấy.

Nhân có dịp Hội-chợ này thì có lẽ thiên-hạ mới rõ các thứ hàng quí hóa, các thứ hàng tối-cần ấy đều do công-ty Optorg đem lại cả. Công-ti ấy ở đâu? Đâu mà chẳng có Nam-kỳ thì Saigon, Cao-mên thì Pnom-Penh, Trung kỳ thì Tourane, Bắc kỳ thì Haiphong và Hanoi mà chi điếm Hanoi ở giáp ngay bản quán ở hàng Trống. Chẳng những thế mà thôi, cả đến Hương-cảng Thượng-hải và Vân-nam cũng có những chi điếm của công-ti Optorg nữa.

Suýt nữa lại quên các thứ rượu mùi như rượu Cointreau để làm coktail thì ngon tuyệt. Người Annam sành rượu tất ai cũng biết — thuốc lá Le Nil mùi thơm dễ chịu, cùng là các nước-hoa mà các bà các cô hay ưa sức cũng là của công-ty ấy.

Ai đi xem hội chợ, chớ nhìn qua như là các cửa hàng khác mà thiệt, muốn hỏi han điều gì xin cứ lại gian số 2, dãy D ở đấy bao giờ cũng có người thừa tiếp rất tử-tế. 7.614

CUỘC ĐỐ

Ai chịu khó đọc luôn mục này, trong hai tháng có thể dự một cuộc thi rất hay, có thưởng to.

Và Bản-quán lại muốn tuyển mấy người đánh máy chữ, để chép lại những sách in rồi ra lối quốc-ngữ mới này.

Khi naof chungj ta daw banf-tinhj vo'ij nhau hêtj caz cacj lew, daw timf ra môtq thêz nhu'tj-dinhq dêz maf su'az-dôiz chu'w kuôcj-ngu'w rôif, thif chungj tạ sew xin phepj chinhj-phuz xuâtj-banz môtq to'f baoj riêng, dêz côz-dôngq viêcq nayf kif cho dênj thanhf-hiêuq. Baoj Trung-Ba'cj sew xuâtj-banz môtq to'f riêng, môiw ngayf môtq lânf maf chiz banj môtq xu cho nhiêuf ngu'o'if docq.

MỘT NHÀ PHÚ HÀO HOA-KỲ THÂN-PHÁP ĐƯỢC THƯỞNG ĐỆ NHẤT ĐẲNG BẮC ĐẨU BỘI TINH

M. James Hyde, người Hoa-kỳ được thưởng đệ nhất đẳng bắc đẩu bội tinh. M. James Hyde có công lập một ban học chữ Pháp tại nhà đại học Harvard, dựng nên hội liên hiệp Truyền-Pháp-học ở Hoa-kỳ, tổ chức các ban học do người Hoa-kỳ dạy ở nhà đại-học Sorbonne, và ở các nhà đại-học các tỉnh, trong buổi Âu-chiến lại dựng lên một nhà thương và tự chịu phí tổn về nhà thương ấy, cấp hội liên hiệp trung ương Mỹ-nghệ trang-sức, một số tiền 500 nghìn quan và sử học.

Mấy đơn thỉnh cầu của viện Nhân-dân đại-biểu Bắc-kỳ

Việc học

Chúng tôi có mấy điều khẩn thiết về sự học cho học trò trong xứ chúng tôi như sau này xin ngài lượng xét mà thi hành cho.

1. Xin thêm hẳn hai tuổi nữa vào trường thành trung nghĩa là 16 tuổi tăng lên 18 tuổi vì rằng trẻ bản-xứ còn phải học quốc-ngữ, không như trẻ con Tây đã biết tiếng Pháp sẵn rồi

2. Chúng tôi đã biết chính-phủ đã lập thêm ba lớp thành chung cho ba tỉnh Bắc-ninh, Thái-nguyên, Thái-bình. [illegible] chưa có nơi học vậy xin nha học-chính lượng xét tỉnh nào nhiều học trò đã có bằng sơ tiểu rồi thời thêm lớp cho.

3. Xin nhà nước cho các thí sinh học thi tú tài bản-xứ được học cùng một chương trình như chương trình các thí sinh thi tú tài bên Pháp và xin cho được hưởng lợi quyền bằng nhau.

4. Xin lập cho ở xứ Bắc-kỳ các trường thi cử-nhân như thế thì không ngăn trở cho những con nhà nghèo có tài học mà không đi được ?

5. Xin cho những trường sơ-học dạy thêm ban canh-nông, để về sau có thể giúp được công việc nhà, khỏi là người vô dụng.

6. Xin mở thêm trường kỹ-nghệ cho, để những học-sinh đỗ bằng sơ-tiểu rồi mà không thi được vào lớp trên thì có chỗ mà học nghề.

7. Xin cho các trường con gái học thêm các việc nữ công của bản-xứ như là việc may và quấn áo vân vân.

8 Xin cho các trường tư thục ở chốn thôn quê không phải xin phép quan trên, cứ lý-trưởng khai trình là được [illegible] tiện khi nhà nước có thanh tra [illegible] xem thì biết chỗ ấy có trường.

Mấy điều thỉnh cầu trên này là khẩn thiết về sự học cho bản-xứ lắm, xin quan lớn lượng xét cho.

Việc bắt rượu và thuốc phiện lậu vào chủ đất

Viện chúng tôi đã nhiều lần yêu-cầu chính-phủ về việc này, song điều có hiệu quả. Luật bắt rượu và thuốc phiện vào chủ đất.

Ví dụ: một người ở làng A có ruộng cả ở làng B, hai làng cách nhau độ 4, 5 kilomètres. Có kẻ tiểu nhân vì lợi lộc trong làng mang lòng thù ghét, gì nhân luật lệ bắt rượu và thuốc phiện không công minh thế là ngồi cho sự trả thù, liền đem rượu lậu chôn vào ruộng kẻ thù, rồi đi báo nhà Đoan. Người nhà Đoan về khám, thấy có thực chẳng cần xét đến căn nguyên, cứ phạt người chủ ruộng, dẫu người chủ ruộng ở xa cách bốn năm kilomètres một làng. Nhà Đoan bắt phải nộp tiền phạt và tiền bồi thường, nếu không nộp đủ thì phải tù tội.

Kẻ hèn mọn kia đặt thế trả thù, lại được thưởng công, xem như thế thời rõ sự bất minh.

Điều thí dụ trên kia, chúng tôi còn nói người chủ đất ở cách chỗ đất có đề tang chứng nấu rượu, còn gần nhau nhiều khi người chủ đất đi buôn bán ở tỉnh xa, cách nhà đất kể hàng mấy trăm kilomètres mà luật trên kia cũng không thay đổi như thế thời biết oan ức đến chừng nào.

Xin bỏ việc đặc quyền nấu rượu của công ty Fontaine

Chúng tôi xin trình trước với chính phủ về việc chính-phủ cho công ty Fontaine đặc quyền nấu rượu, chúng tôi xin chính-phủ lưu tâm đợi cho hết hạn này bỏ hẳn rượu ty đi, vì là thứ rượu dân không ưa dùng. Xin để cho dân nấu lấy, mà tiền thuế thời cũng tính như số tiền của công-ty cho đủ. Như thế thì chính phủ cũng không thiệt gì, xin cấm hẳn không ai được đặc quyền một mình.

Việc thầu đấu giá

Còn như việc thầu đấu giá hoặc như là rượu hay các việc khác, xin nhà nước bỏ hẳn lệ Appels d'offres, xin cho đấu giá lối Adjudication thời mới có công bằng, như thế thời trừ được lắm sự ám muội, mà số ngân sách lại thêm được ra nhiều lắm.

Tin sau cùng

Bệnh tình Anh-hoàng

Bệnh-tình Anh-hoàng vẫn dừng. Hoàng thái-tử nước Anh hiệu là Dares Salam, tự ý trở về Anh.

Tòa nội-các Pháp ở nghị-viện

Trong khi bàn về sổ chi thu của bộ Chiến-tranh, tòa nội-các xướng vấn đề tín nhiệm và xin nghị-viện xét ngay sổ chi thu của bộ Chiến tranh, thì nghị-viện bỏ 285 vé đối với 185 vé tỏ lòng tín nhiệm tòa nội-các.

A.R.I.P.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	22 độ
15 giờ	16 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	10	40
nhì,	10	10
ba,	9	00
Thóc hạng nhất,	6	50
Bắp ngô	6	60

Giá bạc. — Kể từ ngày 30 Novembre 1928, giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f. 80.

Thời giá quốc trái

Ngày 27 Novembre 1928

3 %.	hoàn dần		79 f. 90
3 ½ %.	hoàn dần		94 f 00
4 %.	vĩnh viễn	1917	79 37
4 %	»	1918	79 15
6 %.	»	1920	106 17
5 %.	hoàn dần	1920	108 f. 85
4 %.		1925	120 00

Ngày 29 Novembre 1928

3 %.	vĩnh-viễn	65 f. 20
5 %.	1915-1916	92 f. 35

Tin tàu. — Tàu « Song-ho » đến ngày 2 décembre này, hồi 8 giờ, sẽ ở Haiphong khởi-hành đi Hongkong.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe-lửa 8 giờ tối thứ bảy 1er décembre 1928.

Các đường giây thép bị đứt. — Các đường giây thép sau này hiện bị đứt không thể đánh được:

Muongthuong, Phong-tho, Hoixuan, Samnua và quá miền Điện-biên.

Thư từ ở Pháp sang. — Các thư từ ở Pháp do tàu *Porthos* mang đến Saigon đã chuyển sang tàu *Claude Chappe*. Hiện tàu này đã khởi-hành đi Qui-nhơn, Tourane và Haiphong hồi 6 giờ sáng hôm qua.

BÁN RẺ:

Một cái quạt điện;

Một cái máy điện dynamo 12-volts 10 ampères;

Một cái máy điện cho [illegible] 6 volts.

Hỏi tại nhà in Trung-Bắc [illegible]

Sở Thanh-tra lao động Đông-dương sắp bãi. — Có tin rằng sở Thanh-tra lao-động Đông-dương nay mai sẽ bãi đi và các công việc của sở ấy sẽ giao cho một sở khác ở phủ Toàn-quyền.

Một cuộc diễn-thuyết của hội Địa-dư. — Đến tối thứ hai 3 décembre 1928 hồi 9 giờ, hội Địa-dư Hanoi sẽ mở một cuộc diễn-thuyết tại nhà Hội-đồng tòa Đốc-lý. Cô Salleger là đại-lý của xứ Indes Néerlandaises tại Hội-chợ Hanoi sẽ nói về « Le symbolisme dans le Wayang (théâtre) Javanais » Cuộc diễn-thuyết ấy sẽ có chớp ảnh và âm-nhạc Java.

Cuộc tập trận. — Quan Thống-soái Aubert sắp sửa đi chùa Thông và đi Lạng-sơn để xem cuộc tập trận lớn ở hai nơi ấy. Các cuộc tập trận ấy chừng đến ngày 15 Décembre này mới xong.

Tòa án Đại-hình. — Phiên án Đại-hình ngày 17 Décembre này, tòa sẽ xét xử cả thảy chừng hai mươi việc, toàn là việc giấy bạc giả cả.

Còn việc Alexis thì đến phiên tam cá nguyệt thứ nhất năm 1929.

Một cuộc hát của hội Trí-hòa. Đến tối mai thứ bảy 1er décembre hồi 8 giờ 30 hội Trí-hòa sẽ tổ-chức một cuộc hát tại nhà Nhạc-hội Tây.

Bệnh dịch trâu bò tại Bắc-kỳ. — Phòng Canh-nông Bắc-kỳ vừa thông-tư cho các hội-viên hội ấy một tờ thông-sức [illegible] phủ Thống-sứ về bệnh dịch trâu bò. Trong một số sau, bản-quán sẽ lược dịch tờ ấy đăng báo.

Tòa Thượng-thẩm. — Những việc xử tại phiên tòa ngày thứ năm:

Đút lễ ăn tiền và giả mạo. — Ngày 24 tháng 8 tây Ng-v-Na là cai mộ phu đi Nam-kỳ dẫn phu đến tòa sứ Hải-dương lấy giấy căn cước. Ở tòa sứ xem tuổi ở thẻ tùy-thân và trông người không thấy đúng nhau lấy làm ngờ. Sau xét ra thì một tên là Đỗ-v-Hy 16 tuổi, quán ở Thái-bình và một tên 13 tuổi, không biết tên và quê quán mà Ng-văn-Hai đút tiền cho lý trưởng Lung ở làng Tiên-lễ thuộc huyện Cẩm-giàng khai mạo nhận là người làng ấy và phát thẻ biên tên một đứa là Phạm-v-Tỉnh 18 tuổi và một đứa là Vũ-v-Hàng 23 tuổi. Tòa Nam-án tỉnh Hải-dương phạt tên Lung và tên Na mỗi tên 1 năm tù. Tòa Thượng-thẩm giảm cho hai tên ấy mỗi tên 8 tháng.

Cướp đường. — Ngày 3 tháng 8 tây vào 1 giờ chiều một người tên là Phạm-Đình ở làng Nên-khê thuộc huyện Yên-mô đi bán hàng ở chợ Phú-vinh thuộc huyện Kim-sơn về đến bến Nghĩa-địa thuộc làng Lưu-phương thì bị ba đứa gian phi cướp mất buộc sợi giá 7$00 và món tiền 1$20. Người ấy kêu lên thì lý dịch và tuần phiên đuổi theo bắt được cả ba là Ng-Ty, Đinh-Trắc và Phạm An. Tòa Nam-án tỉnh Ninh-bình phạt tên Ty (do trước đã can án) 6 tháng tù và tên kia mỗi tên 3 tháng tù. Chỉ có tên Ty chống án. Tòa Thượng-thẩm y án phạt tên Ty và phạt thêm tên ấy 2 năm quản thúc nữa.

Ăn cắp ở tàu thủy. — Ngày 5 tháng 7 tây Đào-Hảo (Đỗ-thị) ở Nam-định phố Đông-khánh số 13 đi lễ ở Tuần-tranh (Hải dương) rồi đi tàu An-el cang để về. Khi tàu đến bến Trại (Hưng-yên) có ba đứa đáp xuống tàu đứng quanh quẩn chỗ đào Hảo ngồi khi đến bến xuôi thì một đứa giật của đào Hảo cái va-lit đựng quần áo giá là 40$00 rồi nhảy xuống sông bơi vào bờ. Còn 2 đứa đồng đảng là Phạm-công-Văn và Đặng-văn-Gio lẩn trốn ở đằng lái tàu bị người làm tàu bắt được. Tòa Nam-án tỉnh Hưng-yên phạt tên Văn (do trước đã can án) 5 năm tù và tên Gio 3 năm tù, Tòa Thượng-thẩm giảm tội cho tên Văn xuống 3 năm tù và tên Gio xuống 1 năm tù và bắt hai tên ấy phải bồi thường 40$00 cho đào Hảo.

CÔNG-TY ALFRED & Cie

60, Bd Gambetta (đường hàng Cỏ)

HANOI

Chủ-nhiệm những nhà chớp bóng:

Hanoi:	Cinéma Pathé (Bờ hồ)
	Cinéma Tonkinois (hàng quạt)
Haiphong:	Cinéma Gaumont

Cho thuê — Mua — Và bán các thứ máy chớp bóng và các phim ảnh

Bán các khí-cụ thuộc về nghề chớp bóng

Xưởng riêng để chữa

Tổ-chức hộ những nhà chớp bóng các tỉnh. Ai muốn biết thì công-ty tính hộ xem mất bao nhiêu vốn.

Giá thật rẻ không đâu rẻ hơn

Điện-thoại: để giữ chỗ tại

Cinéma Pathé số 548

Nhà giấy: 546

KHẨN TRỌNG. — công-ty Alfred et Cie không phải là cùng một hiệu với công-ty Société Indochine [illegible]

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

22, Rue Lamblot (phố Nhà Thờ) máy nói số 150

Có các lớp từ Đồng ấu (cours Enfantin) đến Cao-đẳng (cours Supérieur).

Ngày giờ học và chương-trình theo y như các trường công. Buổi tối bao giờ cũng có lớp chuyên dạy chữ Pháp cho các học-trò thi vào làm các công sở hay vào học các trường Cao-đẳng tiểu học nhà nước.

Biếp dâm và hành hung. — Ngày 27 tháng 3 ta vì chuyện đòi nợ lôi thôi, Dương-văn-Tý ở làng Bằng-khê thuộc huyện Thanh-liêm bị người họ là lũ Dương-văn-Sáng đánh. Đến lúc Dương-văn-Tý đi thưa thì lũ kia lại thưa là Tý đến hiếp dâm thị Bé là con Thị Nhu. Tòa Nam án tỉnh Hà-nam tha cho Dương văn-Tý về tội hiếp dâm vì không đủ chứng cớ và phạt Dương-văn-Sáng, Dương-văn-Đức, Dương-thị-Nhu và Trịnh thị-Bé mỗi tên 3 tháng tù án treo. Tòa Thượng-thẩm y [illegible] Sáng và Đức mỗi tên xuống 1 tháng tù nhưng không được án treo và giảm hai thị kia mỗi tên 1 tháng tù án treo.

Giả mạo và lừa đảo. — Đinh viết-Tình ở làng Tiên-xá thuộc huyện Duy-Tiên bị một người tên là Trịnh thị-Lan ở phố C[illegible] thưa về giả mạo và lừa đảo (do về việc bán ruộng) phạt tòa Nam-án tỉnh Hà-nam phạt 1 năm tù và phải bồi 400$00 cho bên nguyên đơn, nay được tòa Thượng-thẩm tha cho trắng án.

Hội Vạn Quốc để dành tiền

(*Société Internationale D'Epargne*)

Có lời kính-cáo rằng cái bộ số (série) xổ ra ngày 29 tây mới rồi (28 Novembre) là bộ số 461. Bộ này mới có một phiếu là phiếu số 2269 của một người ở Phan-thiết (Trung-kỳ) đã được nhận ngay 1000 đồng.

Ai có hỏi điều gì xin lại nhà số 19, phố Tràng-thi (Borgnis-Desbordes), Hanoi—Giây nói: 659.

Hay các Đại-lý các tỉnh như sau này:

Nam-định:	Bùi-đình Mão, 29, rue des Etats-Unis à Nam-định.
Hải-dương:	Nguyễn-văn-Chính, 57, rue Chinoise à Hải-dương.
Hưng-yên:	Hoàng-văn-Tuân, 53, rue Mangin à Hưng-yên.
Thái-bình:	Nguyễn-huy-Oánh, Représentant du Débitant Général des alcools à Thái-bình.
Phú-thọ:	Phạm xuân Mai, nghị-viên à Phú-thọ.
Bắc-giang:	Phạm-ngọc-Ai, 40, Grand rue à Phủ-lạng-thương.
Bắc-ninh:	Nguyễn-văn-Chung, 49-51, rue Principale à Đáp-cầu.
Hải-phòng:	Hoàng-Thư, 65-67, avenue Belgique à Hải-phòng.
Sơn-tây:	Vũ-đình-Trình, 63, avenue Courbet à Sơn-tây.
Việt-trì:	Lê-thanh-Giai, propriétaire à Việt-trì (Bạch-hạc).
Thái-nguyên:	Trịnh-long-Nhương, Société des Transports en commum à Thái-nguyên.

7.613

Tại Cinéma Palace tối 28 Novembre 1928 và những tối sau chiếu tích Napoléon, Hồ thứ ba, — và phim ảnh chụp ở Hội chợ.

Cuộc vô-tuyến-điện truyền thanh. — Chương-trình cuộc vô-tuyến-điện truyền-thanh ngày thứ bảy 1er décembre như sau này:

Ngày thứ bảy 1er décembre
16 giờ 30
Concert annamite et causerie.
17 giờ 30
Concert européen et orchestre de mandolinistes
Fidelio, ouverture.
Pitchounette, mélodie.
Solo de piano par M. Mlewitch.
Pastoral.
Le cygne.
Solo de violon par Mme Tafanes.
Scènes alsaciennes.

Cuộc thi xe đạp Bắc kỳ năm 1928 — Đến chủ nhật này chắc rằng ở trên vòng đua xe đạp các tay tài tử bắc kỳ sẽ cạnh nhau một cách rất kịch liệt.

Những tay tài tử Nam-Việt như là Công và Chức là hai tay giỏi, chắc chiếm được giải to này. Song lại còn [illegible] Tân, Chấn, Tuân, Ban, Chu, Viên. cũng có sức đủ may ra có được chăng. Lại còn mấy tay nữa như Tiến, đã hai năm nay không chạy, nhưng nếu mà tập kỹ thì cũng chả kém gì, ả Xương cũng vậy, vì kỳ thi vòng quanh Hanoi ngày 11 Novembre 1928 mới rồi đã ở cái tài ra công chúng biết.

Còn bên những tay tài tử Âu-châu như Calvados là tay vô địch về hạn chạy ở trên vòng bây giờ những Pascaud và Siffrane chắc cũng hết sức để tranh lấy giải to này.

Bản hội chắc rằng đến chủ nhật này vì có cuộc Bắc-kỳ Quán-quân (Championnat) như thế thì có nhẽ đến 3,4 nghìn người xem ở trên vòng trước nữa là đi dự cuộc tiêu khiển rất là vui, sau là dục lòng các tay tài tử cố gắng sức cuộc lấy giải to này. và vỗ tay ngợi khen người mình đã thắng cuộc cuộc này.

Chương trình như sau này:

1 giải thi đuổi
2 giải thi thường
1 giải thi cạnh nhau từng một người một 10 km
1 giải thi lối Hoa-kỳ 30 km

Bản Hội xin nhắc lại rằng đến chủ nhật 16 Décembre 1928 có cuộc:

1 Thi Hanoi Đáp Cầu 35 km

Cuộc này thì chỉ những người mới được dự vào thi.

Ai muốn xin dự vào thi phải nộp 0$30.

2 Thi Hanoi Đáp Cầu 50 km

(Đi vòng lên con đường Ô Cầu giấy rẽ sang con đường Láng, Thiên-Niên, Nhật Tân rồi vòng lên cầu Doumer).

Cuộc này thì những người hạng nhất, hạng nhì, hạng ba, vẫn chạy ở trên vòng được dự thi cả, song Bản Hội sẽ xếp đặt một cách riêng.

Ai xin dự vào thi phải nộp.

Một hạng	0$50
—	1$00

Ai muốn xin dự vào thi thì gửi giấy cam đoan đến số nhà 118 Phố Hàng Trống ở Hanoi,

Hội « Pédale Tonkinoise » lại cáo.

RÚT BỚT 5000$00

Auto hiệu Roland Pilain, máy tốt, kiểu cực kỳ đẹp, nhiều đồ phụ-tùng. Trước mua 8000p. bây giờ muốn bán 3000 p. ngài nào muốn mua xin mời lại nhà.

Demange, 40 Bd Henri d'orléans Hanoi mà hỏi. 7.593

Hễ thấy ghê mình thì dùng ngay một viên thuốc Rascol là khỏi ngay bệnh cúm và bệnh sốt rét rừng.

Trí hòa nhạc hội. — Nhân bản-hội mới nhận được nhiều bộ mũ mãng ở Thượng-hải gửi sang nên định đến ngày 1er Décembre 1928 tức là ngày 20 tháng mười ta đúng 8 giờ tối sẽ diễn tích:

Lã-phụng-Tiên lực chiến Hổ-lao Quan
tiếp luôn

Vương-tư-Đồ xảo thiết liên hoàn kế; là hai vở tuồng cổ vừa vui vừa hay tại nhà Nhạc-hội Tây (Société Philharmonique Boulevard Francis Garnier) ở Bờ-hồ cạnh đền Bà-Kiệu, xế cửa đền Ngọc-Sơn, trước là để hiến các quí ông, quí bà một cuộc vui đích đáng nữa là phô-trương mũ mãng mới của bản-hội.

Các vai tuồng toàn các hội-viên bản hội là những nhà Nông, Công, Thương và tòng-sự các sở công tư sắm lấy cả. Vai Điêu-Thuyền thì do một bà nữ hội-viên hứa lời sẽ hết lòng sắm.

Những khi nghỉ sẽ có hòa âm-nhạc Tàu cho thêm vui.

Vậy kính mời quí ông, quí bà đến ngày giờ ấy quá bộ đến chứng kiến cho đông để tỏ lòng thân-ái với bản-hội và mua vé trong chốc lát thì bản hội lấy làm hân-hạnh vô cùng.

Bắt đầu bán vé tại nhà Nhạc-hội Tây từ thứ năm 29 Novembre 1928 vào hồi từ 19 giờ cho đến 21 giờ.

Xin mua vé mau mau kẻo hết.

Trí-hòa hội lại cáo

Phát hỏa ở Hội-chợ. — Sáng qua, hồi 11 giờ, tại gian hàng bày ô-tô ở Hội-chợ có phát-hỏa. May có người biết hô-hoán lên, vội vàng lại cứu ngay, dập tắt được ngọn lửa. Nên không tai hại ngay.

Ngạch học-chính. — M. Nguyễn-văn-Lực, giáo-học tập sự học Cao-đẳng tiểu-học Pháp-Việt nay được thăng giáo-học hạng-tư kể từ ngày 27 tháng Août 1928.

M. Phạm huy-Thụy tham-tá tập-sự tại nha Học-chính Đông-dương, niên bổng 1100 đồng nay được thăng tham tá hạng tư kể từ ngày 6 octobre 1928 là ngày hết hạn tập-sự hai năm.

Ngạch địa-chính. — MM. Nguyễn-cát-Ngạc và Trần-sau-Thịnh tá-sự chuyên-môn tập-sự ngạch Địa-chính nay được thăng tá-sự hạng ba kể từ ngày 25 Septembre 1928 là ngày hết hạn tập-sự ba năm.

QUÀ HIẾU, hoặc đồ bày trong nhà, mà muốn cho thật lịch-sự, nhã-nhặn, thì không gì bằng đồ cổ. Các ngài nên lại hiệu « La Perle », 11 phố Tràng-Thi, xem các thứ hàng bên Tàu mới sang: đồ gỗ trắc, cửa võng, đồ sứ, đồ ngọc, rất đẹp và rất quý. Giá bán phải chăng, đã có yết sẵn từng thứ một. — Ra vào tự do.

Chủ-nhật cũng có mở cửa cả ngày

7.598

Ngài ho dư?

Vậy nên lập-tức đến hiệu Bào-chế **CHASSAGNE**, *Số 59, phố Paul Bert, Hanoi* sẽ có thứ thuốc chữa khỏi tức khắc bệnh ho, ho gió, ho lao vân vân, của ngài.

Nên xem lời cáo-bạch các bản hiệu ở trang thứ tư, nói về thuốc [illegible]

Các ngài biết phòng xa là khi có bệnh đến chữa quan đốc tờ U-CÔ-MAN sẽ được một ông thầy có giá trị, danh tiếng chuyên môn trồng nem

Hỏi tại Hàng-giò, 33. Hanoi

HÀ-THÀNH HỢP-THIỆN HỘI

Bốc mộ

Bản hội có lời kính cáo cùng thập phương các nhà có mộ ký táng trong 4 khu: Ất-3, Ất-4, Bính-2 tiểu-nhi với trong khu Giáp-1 còn mấy chục ngôi, trong các khu ấy mộ đã đã lâu năm, hạn từ ngày đăng báo cho đến 1er avril 1929 nếu không ai đến nhận mà bốc thì bản hội sẽ xin phép Quan Trên để bốc, hợp táng vào một nơi để lấy chỗ sửa sang đặt khu khác.

Hợp-Thiện-hội kính cáo.

Ô-TÔ HIỆU « RENAULT »

QUẢN-LÝ ĐỘC QUYỀN ĐƯỢC BÁN TẠI
CÔNG-TY VẬN-TẢI Ô-TÔ ĐÔNG-PHÁP
Société de Transports Automobiles Indochinois)

Hạng 6 mã-lực, 4 chỗ-ngồi	
Kiểu xe mui xếp.	1.900 $ 00
Kiểu xe hòm	2.300 , 00
Hạng 8 mã-lực, 6 cylindres « Monasix » 5 chỗ-ngồi	
Kiểu xe mui xếp.	2.550 $ 00
Hạng 10 mã-lực, 5 chỗ-ngồi	
Kiểu xe mui xếp.	2.550 $ 00
Kiểu xe hòm	3.100 , 00

Ngạch tòa sứ. — M. Đồng-sĩ Dương ham-tá tập-sự niên bổng 1210 đồng, ngạch tòa sứ Trung kỳ nay đã ra ngoại ngạch để tòng sự tại phủ Toàn quyền.

M. Hoàng-mạnh-Mông, thư-ký, thượng-hạng hạng nhì, nghỉ giả hạn một năm.

MM. Hoàng-văn-Tuyên, Ng-khắc-Huyên, thư ký tập sự, niên bổng 350 đồng, ở Yên-bay, nay đều được thăng thư ký hạng tám.

M. Ngô-tiến-Đức, thư ký tập sự, niên bổng 350 đồng ở Cao-bằng, được thăng tam ký hạng tám.

M. Ngô-đăng-Tam, thư ký hạng năm niên bổng 600 đồng thuộc ngạch Quảng-châu loan, nay đổi vào ngạch Bắc kỳ và để ủy quyền quan Thống đốc Nam-kỳ bổ dụng.

Nạn ô-tô. — Hồi 4 giờ chiều hôm kia, một chiếc ô tô, trên có ba người đàn ngồi, do một người Âu cầm máy, đi đến cửa ga, cố lái tránh một người đàn khác, thành thử đâm phải hai người khách đi đường, một người là thầy bói, đã đứng tránh im ra một bên. Tội nghiệp hai người bị nạn, thương tích đau quá, chưa vực vào tới nhà thương thì chết.

Lại chuyện mẹ-mìn. — Hồi 4 giờ chiều hôm nay, một người đàn-bà độ 26 hay 27 tuổi, nghe đâu làm nghề mẹ-mìn đi dỗ người, bị công-chúng đánh gần chết ở trước cửa Văn-miếu; phải đem vào nhà thương điều trị.

Hiệu LA PERLE, 11 phố Tràng Thi, Hanoi, vẫn có bán đủ các thứ vòng hoa (couronnes mortuaires) kiểu rất đẹp, giá tính thật rẻ. 7615

Phàm người sành thuốc lá chỉ hút thuốc lá MÉLIA (giấy đỏ) chứ không hút thứ khác.

Xe ô-tô « Citroën » kiểu du-lịch, 10 mã-lực, 4 chỗ ngồi, số 2160, có đèn pha, có bánh phụ. Chạy còn tốt lắm.

Bán đấu giá ngày chủ-nhật 2 Décembre 1928, tại nhà tầm-tầm, số 90-92, Hàng Trống.

Bán tiền ngay người mua phải chịu 10 % phí-tổn ngoài.

Hỗ-giá ủy-viên,
FLEURY

7614

CẦN DÙNG NGƯỜI LÀM

Cần một người thạo về nghề canh-nông (agent de culture) đã quen về nghề trồng café và coi nom một sở đồn-điền.

Phải có giấy chứng-chỉ tốt và recommandation hãy lại.

Cần ngay bây giờ một người cai thạo về nghề làm đề điều.

Hỏi M. T. X. Nghĩa N· 7, Rue du Chanvre, Hanoi.

PHONG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thượng thọ có nghề cũng Bác-đâu [illegible]

Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Paris-Saint [illegible] (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt [illegible] bệnh lậu, bệnh giang mai

[illegible]

KHÁM BỆNH: [illegible]

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: [illegible]

[illegible]

NHÀ THƯƠNG VÀ NHÀ HỘ SINH

ĐƯỢC NHƯ Ở NHÀ

Phòng khám bệnh

QUAN ĐỐC-TỜ BLOT

65, phố Tràng-thi và 78, phố Thợ nhuộm
Giây nói số 449, Hanoi

Ở Bắc-kỳ mới có nhà này là một. Bệnh nhân, muốn chữa bệnh gì cũng được, muốn cần phải mổ-xẻ cũng được chắc chắn, muốn đỡ để được cẩn thận tử tế hay là chữa các bệnh về phụ-nhân, như hiếm đẻ) hài-nhi cũng được.

Tài năng đức quan Đốc-tờ Blot là thầy thuốc đã kinh-nghiệm lâu năm, lại là tay chuyên-môn khảo-cứu.

Có buồng riêng từ tốt để chữa bệnh, buồng có để cả máy đèn máy nước. Tiền thuốc và tiền thầy thuốc không phải trả vì đã tính cả vào tiền chữa bệnh và buồng rồi. Có 3 hạng Trả tiền từng ngày, hay là trả tiền cả khoản cũng được.

Người nhà đến thăm lúc nào cũng được.

Hàng ngày quan Đốc-tờ đến thăm bệnh-nhân luôn luôn.

Lúc nào cũng có bà đỡ tốt-nghiệp có mặt ở đấy luôn.

Khám bệnh hàng ngày từ 8 giờ đến 11 giờ và từ 15 giờ đến 17 giờ — Ai muốn mời đến nhà thăm bệnh cũng được xem xét cẩn-thận.

Muốn hỏi han điều gì, xin cứ mời đến tận [illegible]

Bách-tử kim-đan

(百 子 金 丹)

LXVI

Vua tôi đều nên có đức uy

(Hoàng-thạch-tử)

Đại vương-giả lấy đạo trị người, khiến cho tâm-chí người ta phải mến phục. Đặt ra khuôn phép để phòng-sự suy-biến. Bốn bề hội-đồng, vương-chức không bỏ. Dẫu có giáp binh mà không có cái tai-vạ sự chiến-tranh. Vua không ngờ bầy-tôi, bầy-tôi không ngờ vua, cho nên nước được bình-định.

Đời bá-giả lấy quyền trị người, lấy tin kết người, lấy thưởng sai khiến người, cho nên tin suy thì người sợ, thưởng ít thì người không chịu tuân theo mệnh-lệnh.

Trong quân-thư có nói rằng: Người trí có thể sai khiến được, người dũng có thể sai khiến được, người tham có thể sai khiến được, mà đến người ngu cũng có thể sai khiến được. Vì người trí thích lập công, người dũng thích làm theo cái chí của mình, người tham thì hay có lòng mưu lợi, mà người ngu thì dẫu chết cũng không đoái nghĩ. Nếu biết thuật theo cái chí tình của người ta dùng, đó tức là cái quyền thuật khôn-khéo của người dùng quân vậy.

Quân-thư lại có nói rằng: Chớ khiến kẻ biện-sĩ được bàn nói đến điều hay của quân giặc, vì sợ làm mê hoặc lòng người, chớ khiến người có lòng nhân-từ được chủ việc tiền tài, vì sợ hay bố-thí nhiều thì mua chuộc được lòng kẻ dưới.

Quân-thư lại có nói rằng: Nên nghiêm cấm những kẻ đồng-cốt bói toán không được vì mọi người mà bói những sự tốt xấu lành dữ về việc quân.

Quân-thư lại có nói rằng: muốn sai khiến kẻ nghĩa-sĩ thì nên dùng ân-lễ, chớ nên dùng tiền-tài, bởi kẻ nghĩa sĩ chẳng bao giờ lại vì người bất-nhân mà liều chết, mà kẻ trí sĩ cũng chẳng bao giờ lại vì ông vua hôn ám mà bầy mưu. Ông vua không nên không có đức, không có đức thì bầy tôi làm phản; cũng không nên không có uy, không có uy thì ông vua mất quyền. Bầy-tôi không nên không có đức, không có đức thì không lấy gì mà thờ vua; cũng không nên không có uy, không có uy thì tất nước phải yếu, mà uy thịnh quá thì lại là một sự nguy-hiểm cho kẻ bầy tôi vậy.

Xem thế thì biết rằng ông vua không có đức uy thì không lấy gì mà trị quan tướng, quan tướng không có đức uy thì không lấy gì mà trị quân-sĩ. Đức uy kiêm toàn, vua tôi đều hết bổn-phận thì cái cơ chiến-thắng, thật cầm vững ở trong chốn miếu-đường mà thiên-hạ không ai định rõ.

Phép dụng binh của Thái-công ngày xưa thế nào

(Hoàng-thạch-tử)

Ông Thái-công có nói rằng:

— Ông vua cùng quan tướng có tám thứ âm-phù: một là thứ âm-phù «Đại thắng khắc địch», dài một thước; hai là thứ âm-phù «Phá quân sát tướng», dài chín tấc; ba là thứ âm-phù «Hàng thành đắc ấp», dài tám tấc; bốn là thứ âm-phù «Khước địch báo viễn», dài bảy tấc; năm là thứ âm-phù «Cảnh chúng kiên thủ», dài sáu tấc; sáu là thứ âm-phù «Thỉnh lương ích binh», dài năm tấc; bảy là thứ âm-phù «Bại quân vong tướng» dài bốn tấc; tám là thứ âm phù «Thất lợi vong-sĩ», dài ba tấc. Những thứ âm-phù ấy cần phải bí mật và phụng hành không được chậm trễ, nếu việc tiết-lộ ra thì kẻ cáo tố và kẻ nghe biết đều phải xử trảm. Trong tám thứ âm-phù ấy, quan chủ-tướng phải giữ gìn cẩn-thận, không để cho người ngoài được nghe biết. Vua cùng quan tướng chỉ âm thông ngôn-ngữ, không bao giờ có tiết-lộ ra đến ngoài, như thế thì quân giặc dẫu thánh-trí đến đâu, cũng không thể nào mà có thể nghe biết được.

Ngũ thanh phối với ngũ hành

(Hoàng-thạch-tử)

Vua Võ-vương hỏi ông Thái-công rằng:

— Cái tiếng âm-luật, có thể nghe mà biết được tin-tức của ba quân, và quyết được sự được thua hay không?

Ông Thái-công nói:

— Câu hỏi của nhà-vua, thật là ý-tứ sâu-sắc lắm thay! Ôi, mười hai ống quản, rút lại chỉ cốt-yếu có ngũ-âm (tức là ngũ thanh, năm thứ tiếng) một là tiếng cung; hai là tiếng thương; ba là tiếng dốc; bốn là tiếng trảy; năm là tiếng vũ. Đó là năm thứ tiếng chân-chính, dẫu muôn đời cũng không biến đổi được; mà ngũ-âm thực thuộc về ngũ-hành. Ngũ-hành là gì? là kim, mộc, thổ, thủy và hỏa. Trong ngũ-hành có thứ tương-sinh cũng có thứ tương-khắc vậy.

Về đời tam-hoàng ngày xưa, chỉ lấy cái tính hư-vô mà trị cái thói cương-cường. Bấy giờ không có văn-tự, việc gì cũng chỉ theo ngũ hành. Cái đạo ngũ-hành là đạo tự nhiên của trời đất, lại chia thuộc với lục-giáp, thí dụ như giáp-ất thuộc mộc, bính-đinh thuộc hỏa, mậu-kỷ thuộc thổ, canh-tân thuộc kim, nhâm-quí thuộc thủy. Còn các thần thuộc với ngũ-hành thì nghĩa rất vi diệu, thí-dụ như mộc-thần gọi là thanh-long, hỏa-thần gọi là chu-tước, thổ-thần gọi là câu-trận, kim-thần gọi là bạch-hổ, thủy-thần gọi là huyền-vũ.

Theo phép ấy, hễ hôm nào về trời trong tạnh, không có mây mù và mưa gió, cứ về nửa đêm, sai một toán quân khinh-kỵ lẻn đến gần trại giặc, cách độ ngoài chín trăm bước, cầm ống luật giơ lên ngang tai mà thổi thật to, tự khắc nghe vẳng-vẳng có tiếng ứng-quản. Hễ tiếng dốc ứng-quản thì đương lấy thần bạch-hổ; tiếng trảy ứng-quản thì đương lấy thần huyền-vũ; tiếng thương ứng-quản thì đương lấy thần chu-tước; tiếng vũ ứng-quản thì đương lấy thần câu-trận; khi nào năm ống quản dứt tiếng mà không thấy ứng thì tức là tiếng cung, sẽ đương lấy thần thanh-long. Đó là cái phép dùng ngũ-hành mà biết được cái cơ thắng bại vậy.

Vua Võ-vương nói:

— Phải lắm thay!

Ông Thái-công nói:

— Ngũ-âm dẫu vi-diệu mà đều có ngoại-hậu, nghe biết rõ ràng.

Vua Võ-vương nói:

— Sao lại biết được?

Ông Thái-công nói:

— Quân giặc kinh-động thì ta phải lắng nghe: nghe tiếng bào-cổ thì biết là tiếng dốc; trông thấy hỏa-quang thì biết là tiếng trảy; nghe tiếng kim-thiết qua-mâu thì biết là tiếng thương; nghe tiếng hò-hét kêu gọi thì biết là tiếng vũ. Trong ngũ âm ấy tức là cái phù-hiệu về tiếng nghe và sắc trông vậy.

(Còn nữa) **Nguyễn-đỗ-Mục.**

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Bức họa phù dung

Niên-hiệu Chí chính đời nhà Nguyên ở Trực-châu có Thôi-tuấn-Thần là dòng dõi thế-phiệt, thông minh từ thuở nhỏ, chữ viết rất tốt, vẽ khéo có tiếng, vợ là Vương thị có nhan sắc, chữ nghĩa tinh thông, tính toán sành sỏi. Quả thật tài xứng đôi vừa lứa, chốn khuê môn ân ái dị thường. Tuấn-Thần vì có chân ấm-tử được bổ làm huyện úy huyện Vĩnh gia tỉnh Tiền-giang, chọn ngày tốt thu xếp hành trang phó nhậm. Khi sắp đi có thuê một chiếc thuyền lớn ở bến Trực-châu. Chủ thuyền tự xưng là người họ Cố quê ở Tô-châu trên thuyền có năm sáu đứa đinh tráng đều là thủy thủ. thuyền chủ nói các thủy-thủ đều là anh em con cháu tịnh không có ai người ngoài. Hai vợ chồng nhà Thôi-tuấn-Thần cùng với bọn nô tỳ đem hành trang xuống thuyền, thuyền đi vài ngày đến bến Tô-châu, cắm thuyền lại nghỉ. Bến ấy buôn bán náo nhiệt, khách tứ xứ tới đó hội-họp rất đông.

Thuyền-chủ bẩm với Thôi-tuấn-Thần xin làm lễ thần Hà-bá để đi sông nước cho được bình yên vô sự, khỏi lo sóng gió.

Tuấn-Thần vốn giàu có, lại là người hào phóng, liền cho thuyền chủ một nén bạc để mua lễ vật.

Thuyền chủ sắm lễ xong, đem hai bình rượu Tam-bạch-tuyền, với một mâm cỗ lịch sự vào trong soang biếu Thôi-tuấn-Thần.

Tuấn-Thần cùng với phu nhân đối ẩm. Nguyên rượu Tam-bạch-tuyền là một thứ rượu có tiếng nhất cả trong nước. Tuấn-Thần thấy rượu cam-mĩ, nồng lấy làm thích, nhân lúc cao hứng, sai nô tỳ mở hòm ra lấy chén vàng đĩa bạc ra ăn uống cho sang.

Thuyền chủ vốn là đứa bất lương, thấy Tuấn-Thần có những hòm nặng đem xuống thuyền, nghĩ rằng có lắm tiền bạc đã để ý đến, lại thấy các đồ bày la liệt trên trác, thuần là vàng bạc choáng mắt, càng thêm động tâm, ngầm mưu định cướp. Bèn lại cửa soang thuyền nói rằng:

— Bẩm quan lớn ở đây náo nhiệt khó chịu, xin dời thuyền ra nơi có bóng cây dâm, để nghỉ ngơi cho mát mẻ.

Khi ấy đương tiết tháng bảy, khí trời viêm nhiệt, Tuấn thần vừa mới uống rượu xong, nóng bức khó chịu, nghe nói «dời thuyền ra chỗ mát nghỉ» lấy làm vừa ý, bằng lòng cho dời thuyền đi ngay.

Vương-thị nói:

— Xứ này dẫu nóng bức, nhưng trên bến dưới thuyền, đông người tụ họp, không lo ngại gì; Dời thuyền ra nơi mát mẻ hẻo lánh, nhỡ xảy ra có sự bất trắc thì sao?

Tuấn-Thần nói:

— Xứ này là nơi yên ổn, chứ không như ở sông ngoài. Phương chi thuyền chủ lại là người bản xứ, tất biết nơi chắc chắn mới dời thuyền đến, hà tất phải lo xa.

Thuyền chủ nhân được nhời Tuấn-Thần nói như vậy, liền sai các thủy thủ nhổ sào dời thuyền đi, chèo ra mãi áp bến lau sậy.

Khúc sông hẻo lánh, bóng cây rậm rạp, chỉ trơ trọi có một con thuyền cắm lại. Trong soang thuyền thì Thôi-tuấn-Thần cùng với phu-nhân đối ẩm, ngoài thì thuyền chủ cùng với các thủy thủ uống rượu. Mặt giời đã lặn, cuộc rượu mới tàn, thuyền chủ nổi hiệu, các thủy thủ kẻ cầm dao người cầm búa nhất tề chạy vào trong soang. Vợ chồng Thôi-tuấn-Thần thấy sự sinh biến, bất giác giật mình sợ hết mất vía, vội cúi đầu xuống lạy, xin tha giết cho.

Thuyền chủ cầm dao chỉ vào Vương thị nói rằng:

— Mày bất tất phải sợ, ta tha giết mày. Còn những đứa khác thì phải giết hết.

Tuấn-Thần tự biết không thể nào thoát nạn được, hai ba lần van lạy, xin cho toàn thây mà chết.

Thuyền chủ nói:

— Thôi không phải lạy nữa, ta giết nàng không dùng dao đâu.

Nói xong liền sai lấy giây lưng Tuấn-Thần ra ngoài soang mà quẳng xuống sông. Còn các tỳ bộc của Tuấn Thần, đều bị các thủy-thủ tàn sát, không một tên nào sống sót.

Vương-thị gào khóc vật vã, chạy ra cửa soang thuyền toan gieo mình xuống sông.

Thuyền chủ ngăn giữ lại, bảo Vương-thị rằng:

— Mày không nên nóng nảy như thế. Ta bảo thật, ta có thằng con thứ hai nó còn đi hành-hương ở chùa Vân nham xứ Huy-châu chưa về. Đợi khi nó về, sẽ cho cùng với mày làm lễ thành thân.

Vương-thị đã toan tự tử, nghe thấy nói thế, lại nghĩ thầm rằng: «Nếu ta chết bây giờ thì còn ai báo thù cho được, không gì bằng hãy chịu khó nhẫn nại, để chờ dịp báo thù», chủ ý đã định, giả cách nói rằng:

— Ngài tha cho được toàn tính mệnh đã là đại ân, lại có lòng thương mà cho làm con dâu thì còn hạnh phúc gì bằng. Xin công-công (nghĩa là bố chồng) cứ an tâm, con tình nguyện ở đây hầu hạ.

Thuyền chủ thấy gọi mình là bố chồng, trong tâm lấy làm hoan hỉ, coi nàng cũng như con dâu mới về. Các thủy thủ lấy hết tài vật của Thôi-tuấn-Thần, thu xếp kỹ lưỡng, dời thuyền đi nơi khác.

(Còn nữa) **Thạch-bằng dịch thuật**

ĐÃ XUẤT BẢN TOÀN BỘ 21 QUYỂN:

«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»

(LES MISÉRABLES)

Của ông: Victor Hugo

Nguyễn-văn-Vĩnh, dịch-thuật

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

Phần thứ nhất:	5 quyển, giá:	2$40
— hai:	4 quyển, giá:	2.05
— ba:	3 quyển, giá:	1.85
— tư:	5 quyển, giá:	2.55
— năm:	4 quyển, giá:	2.25
Cộng:	21 quyển, giá:	11.10

Giá bán toàn bộ 21 quyển: Mười đồng (10$00)

Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển 0.20

— cả 21 quyển làm hai gói 1.50

Bán tại Bản quán

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . 0$30

Tiền cước mỗi quyển . 0,12

Ai ở xa xin viết thư về cho

ông BÙI-XUÂN-THÀNH

61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

PHARMACIE MONTES NHÀ BÀ CHUONG
Pierre Domart Successeur

Qui-khách mua hàng của bản hiệu thì được hưởng đủ các lợi quyền:

1° Bản-hiệu bán hàng rất chiều khách và rất chung-thành với khách.

2° Bản hiệu gửi hàng đi rất chóng và hàng gói ghém rất cẩn-thận.

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3089

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ

CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.

2° Việc khẩn đất ở miền trung du và thượng-du Bắc-kỳ.

3° Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.

Mỗi quyển . . . . 0$15

Tiền cước thường . . 0,06

Tiền cước Recommandé thêm 0,10

Thư và mandat gửi cho:

M. LÊ-NGUYÊN-ÚC

61-63, Rue du Coton

HANOI

S 150

Nhi-nữ anh hùng

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Lão gia cũng hiểu ý, liền bảo Thái-thái rằng:

Bà cứ im, mặc tôi. Ừ, ba vợ chồng con kỳ vọng cho nhau như thế là phải lắm, thực đáng gọi là đàn hiếu con thảo của mẹ cha. Nhưng có hai việc khó nhất, là đội mũ hoa vàng và uống rượu quỳnh-lâm, phải dụng công mới làm được, thì nay con đã làm được cả rồi, còn sự làm cho hai vợ con được nên ngôi mệnh phụ, thì có khó gì, chẳng trước thì sau, cha chắc thế nào con cũng làm được, có lo gì. Vậy hai con dâu đứng lên cha bảo đây, hai con mỗi người nên rót một chén rượu đầy, để mời chồng chúng con đi, rồi Ngọc cách cũng rót lại giả hai vợ con mỗi người một chén, cho thêm vui.

Ngọc phượng và Kim phượng nghe rồi đều ra ý vui mừng, liền vâng lời cùng đứng lên, người cầm hồ, người cầm chén, trước hết hãy rót mời lão gia, thái thái, hai ông bà họ Trương cùng bà mẹ, mỗi người một chén, rồi quay lại trước mặt công tử, Ngọc phượng rót một chén rõ đầy, hai tay dâng mời:

Thiếp xin kính dâng lang quân một chén rượu này.

Công tử đón lấy, đứng lên xin phép, rồi bưng uống một hớp hết ngay.

Kim-phượng đón lấy chén, lại rót một chén rõ đầy, hai tay dâng mời:

Thiếp xin có chén rượu này, kính dâng quan thám hoa.

Công tử đón lấy uống hết rồi, lại rót luôn mời giả mỗi người một chén, rồi cùng ngồi xuống dự tiệc.

An lão gia nói:

Có thế chứ, thực là ba vợ chồng con đã làm cho cha mẹ được vui lòng.

Lão gia lại sai rót rượu, rồi vừa uống vừa nói chuyện, mãi nửa ngày mới xong.

Đến tối hôm ấy, công tử đi vào trong phòng riêng, vừa vào đến nơi; đã thấy trên bàn bát tiên, bày mấy đĩa quả rất đẹp, công tử liền hỏi:

Ai bày ra thế này?

Ngọc-phượng và *Kim-phượng* liền chạy đến vui mà nói rằng:

Đó là do hai chị em tôi bày một tiệc rượu nhỏ, gọi là để tạ lỗi với lang quân.

Công-tử ngạc nhiên hỏi:

Hai mợ có lỗi gì mà phải tạ?

Ngọc phượng nói:

Trước kia hai chị em tôi dẫu vì lòng kỳ vọng cho lang quân mà đem lời khuyên khích, nhưng nghĩ lại cũng khó; khỏi có điều sỗ sượng, nên khiến cho lang quân phải phát giận thề nguyền, từ đó nghĩ đến lúc nào vẫn lấy làm áy náy, nay lang quân đã công toại danh thành, chị em tôi xin biện riêng một tiệc rượu này, dám xin lang quân chứng giám, và thứ điều lỗi trước đi cho.

Công tử vừa cười vừa nói:

Những lời hai mợ khuyên khích tôi đó, tôi phải coi là ơn, khi nào lại cho là lỗi được, vì nếu không có hai mợ, thì khi nào tôi có được sự vẻ vang như ngày hôm nay.

Nói rồi, cả ba người cùng ngồi uống rượu, cùng nhau chén tạc chén thù, đôi người đẹp, nhấp chén vàng, tưởng *An* công tử lúc bấy giờ mới nhận ra được cái thú vui phong nhã thật.

HỒI THỨ BA MƯƠI BẢY

Tiểu học sĩ làm thầy thiên-hạ
Lão phong ông gặp khách cùng đồ

Lại nói chuyện *An* công tử từ khi được cử vào tòa hàn-lâm, nghĩ thầm nếu muốn cho mình nên được người thực có ích cho đời, và đảm đang được việc lớn cho nước nhà sau này, cần phải làm thông kinh sử, xem rõ luật lệ, lại phải lưu ý xem xét những việc đời xưa và đời nay, nếu chỉ biết mấy câu văn chương hão, ngoài ra không còn biết đến gì nữa, thì dù có làm nên phú qui đến bậc nào, cái thân mũ áo cũng không khác gì một pho tượng gỗ, tháng ngày ăn hại lộc nước lương vua. Vì nghĩ như vậy, nên công tử lục ở trong kho sách của nhà lấy hai mươi hai bộ sử, các tập tấu sớ của các vị danh thần ngày xưa, quyển phương lược khai quốc của bản triều, Đại-thanh hội điển, các sách luật lệ, và các sách nói về việc giao thông và trị thủy, ngày đêm [illegible] xem đọc, không lúc nào là không có quyển sách cầm ở trong tay.

Lúc ấy công tử làm chức hàn lâm biên tu, là một chức nhàn rỗi, khó mấy khi có việc, quan thượng thư *Ô khắc-trai* [illegible] lòng muốn báo ơn thầy học, nên nhắc công tử lên chức soạn văn, đến kỳ khảo thí các quan, công tử lại được đứng vào số thứ nhất, quan *Ô* thượng thư dặn bảo hết mọi điều, rồi dẫn vào triều bệ kiến. Hoàng đế thấy công tử phẩm cách nghiêm trọng, khí độ ung dung, liền nghĩ ngay ra là người đứng số thứ tám trong số mười người ưu-đẳng kỳ thi đình khoa trước, do mình đã nhắc lên thứ ba, rồi lại hỏi đến gia thế học nghiệp, thấy tâu bày xứng ý, đức hoàng-đế rất lấy làm vui mừng và đem lòng yêu mến, nhân kỳ khảo thi công tử đứng thứ nhất, liền cho thăng lên năm bậc, làm chức hàn lâm viện thị giảng học sĩ, cách ít lâu, lại được thăng chức quốc tử giám tế tửu.

Chức quốc tử giám tế tửu, chẳng qua là một vị đường quan tứ phẩm mà thôi, nhưng chính là thầy chỉ thiện học, thực là một sự [illegible] rất vẻ vang. Bấy giờ lại gặp kỳ hội thi ân khoa vừa xong, vị trạng nguyên mới cùng các vị tân sĩ đồng bảng đến nhà quốc tử giám, vào điện Đại-thành lạy đức Chí-thánh tiên sư, rồi xuống nhà Minh-luân bái yết quan Tế-tửu.

Lễ bái yết ấy là một lễ rất long trọng, quan tế-tửu mặc mũ áo triều, lên ngồi tại trên một cái đài cao, quan trạng nguyên cùng các quan tiến-sĩ mới theo thứ tự xếp hàng ở dưới, cùng nhau quì xuống lạy bốn lạy, tự xưng là học trò, rồi lui ra.

Lúc ấy mọi người đứng xem, ai nấy đều cho là một việc rất lạ rất hay, không mấy khi đã có, vì *An* công tử là một vị thiếu niên xinh đẹp mới ngoài hai mươi tuổi đầu, chễm chệ ngồi cao, mà bọn các quan tân khoa phần nhiều người đã có tuổi, nhất là quan trạng nguyên đầu tóc đã gần bạc, cũng nhau quì lạy ở dưới.

Khi các quan tân khoa làm lễ xong; vái tạ lui ra, nhân giời còn sớm, công tử liền trở về gia trang, vừa đi vừa nghĩ ta sẽ đem cái việc vẻ vang ngày hôm nay về thuật lại cho cha mẹ ta biết, chắc là cha mẹ ta phải lấy làm vui lòng. Nhưng về phần ta dẫu được sự vẻ vang ít có ấy, ta lại cũng phải sửa mình rửa lòng, không nên phóng túng, vì lỡ có sai lầm điều gì, thì cái tiếng khoa bây giờ lại chẳng bõ với cái tiếng chê mai sau.

Vừa đi vừa nghĩ, thoắt đã về tới gia trang, đi lên ngay nhà trên, thăm cha mẹ rồi thuật việc ấy cho cha mẹ nghe. Lão gia liền nói:

Thế là ngày nay con đã nghiễm nhiên làm thầy cả thiên hạ rồi đó, con phải giữ gìn tư cách làm sao cho xứng đáng mới được.

Công tử dẫu vẫn làm bộ nhún nhường, nhưng cũng hơi có vẻ đắc ý, liền lui ra đi vào trong phòng riêng, hai chị em *Ngọc phượng* và *Kim-phượng* nghe tiếng chạy ra đón chào và nói rằng:

Chị em tôi xin kính mừng lang-quân, ngày nay đã thu được các vị tiến sĩ tân khoa làm học trò.

(Còn nữa)

Zadig ou la Destinée

VOLTAIRE

(Suite)

Zadig, l'ayant fait convenir qu'elle se brûlait pour les autres et par vanité, lui parla longtemps d'une manière à lui faire aimer un peu la vie, et parvint même à lui inspirer quelque bienveillance pour celui qui lui parlait. « Que feriez-vous enfin, lui dit-il, si la vanité de vous brûler ne vous tenait pas ? — Hélas ! dit la dame, je crois que je vous prierais de m'épouser ».

Zadig était trop rempli de l'idée d'Astarté pour ne pas éluder cette déclaration ; mais il alla dans l'instant trouver les chefs des tribus, leur dit ce qui s'était passé, et leur conseilla de faire une loi par laquelle il ne serait permis à une veuve de se brûler qu'après avoir entretenu un jeune homme tête-à-tête pendant une heure entière. Depuis ce temps, aucune dame ne se brûla en Arabie. On eut au seul Zadig l'obligation d'avoir détruit en un jour une coutume si cruelle, qui durait depuis tant de siècles. Il était donc le bienfaiteur de l'Arabie.

CHAPITRE XII

Le souper.

Sétoc, qui ne pouvait se séparer de cet homme en qui habitait la sagesse, le mena à la grande foire de Bassora, où devaient se rendre les plus grands négociants de la terre habitable. Ce fut pour Zadig une consolation sensible de voir tant d'hommes de diverses contrées réunis dans la même place. Il lui paraissait que l'univers était une grande famille qui se rassemblait à Bassora. Il se trouva à table, dès le second jour, avec un Égyptien, un Indien Gangaride, un habitant du Cathay, un Grec, un Celte, et plusieurs autres étrangers qui, dans leurs fréquents voyages vers le golfe Arabique, avaient appris assez d'arabe pour se faire entendre. L'Égyptien paraissait fort en colère. « Quel abominable pays que Bassora ! disait-il ; on m'y refuse mille onces d'or sur le meilleur effet du monde. — Comment donc ! dit Sétoc ; sur quel effet vous a-t-on refusé cette somme ? — Sur le corps de ma tante, répondit l'Égyptien ; c'était la plus brave femme d'Égypte. Elle m'accompagnait toujours ; elle est morte en chemin : j'en ai fait une des plus belles momies que nous ayons ; et je trouverais dans mon pays tout ce que je voudrais en la mettant en gage. Il est bien étrange qu'on ne veuille pas seulement me donner ici mille onces d'or sur un effet si solide ». Tout en se courrouçant, il était prêt de manger d'une excellente poule bouillie, quand l'Indien, le prenant par la main, s'écria avec douleur : « Ah ! qu'allez-vous faire ? — Manger de cette poule, dit l'homme à la momie. — Gardez-vous-en bien, dit le Gangaride. Il se pourrait faire que l'âme de la défunte fût passée dans le corps de cette poule, et vous ne voudriez pas vous exposer à manger votre tante. Faire cuire des poules, c'est outrager manifestement la nature. — Que voulez-vous dire avec votre nature et vos poules ? reprit le colérique Égyptien ; nous adorons un bœuf, et nous en mangeons bien. — Vous adorez un bœuf ! est-il possible ? dit l'homme du Gange. — Il n'y a rien de si possible, repartit l'autre ; il y a cent trente-cinq mille ans que nous en usons ainsi, et personne parmi nous n'y trouve à redire. — Ah ! cent trente-cinq mille ans ! dit l'Indien, ce compte est un peu exagéré ; il n'y en a que quatre-vingt mille que l'Inde est peuplée, et assurément nous sommes vos anciens ; et Brahma nous avait défendu de manger des bœufs avant que vous vous fussiez avisés de les mettre sur les autels et à la broche. — Voilà un plaisant animal que votre Brahma pour le comparer à Apis ! dit l'Égyptien ; qu'a donc fait votre Brahma de si beau » ? Le bramin répondit : « C'est lui qui a appris aux hommes à lire et à écrire, et à qui toute la terre doit le jeu des échecs. — Vous vous trompez, dit un Chaldéen qui était auprès de lui ; c'est le poisson Oannès à qui on doit de si grands bienfaits, et il est juste de ne rendre qu'à lui ses hommages. Tout le monde vous dira que c'était un être divin, qu'il avait la queue dorée, avec une belle tête d'homme, et qu'il sortait de l'eau pour venir prêcher à terre trois heures par jour. Il eut plusieurs enfants, qui furent rois, comme chacun sait. J'ai son portrait chez moi, que je révère comme je le dois. On peut manger du bœuf tant qu'on veut ; mais c'est assurément une très grande impiété de faire cuire du poisson ; d'ailleurs vous êtes tous deux d'une origine trop peu noble et trop récente pour me rien disputer. La nation égyptienne ne compte que cent trente-cinq mille ans et les Indiens ne se vantent que de quatre-vingt mille, tandis que nous avons des almanachs de quatre mille siècles. Croyez-moi, renoncez à vos folies, et je vous donnerai à chacun un beau portrait d'Oannès ».

L'homme de Cambalu, prenant la parole, dit : « Je respecte fort les Égyptiens, les Chaldéens, les Grecs, les Celtes, Brahma, le bœuf Apis, le beau poisson Oannès ; mais peut-être que le Li ou le Tien, comme on voudra l'appeler, vaut bien les bœufs et les poissons. Je ne dirai rien de mon pays ; il est aussi grand que la terre d'Égypte, la Chaldée et les Indes ensemble. Je ne dispute pas d'antiquité, parce qu'il suffit d'être heureux, et que c'est fort peu de chose d'être ancien ; mais, s'il fallait parler d'almanachs, je dirais que toute l'Asie prend les nôtres, et que nous en avions de fort bons avant qu'on sût l'arithmétique en Chaldée.

(A suivre)

Chuyện chàng Gia-Địch

(tức là câu chuyện về số mệnh)

NGUYỄN-VĂN-HIẾU dịch

(Tiếp theo)

.. Gia-địch bèn dùng lời khôn khéo làm cho nàng phải chịu nhận rằng, nàng tự thiêu mình đó không phải là vì có lòng thương chồng mà muốn thác theo chồng, song chỉ là vì cái bụng hiếu danh và muốn cho kẻ khác khen ngợi đó thôi. Rồi chàng chuyện trò tán tỉnh mãi khiến cho nàng đã hơi biết lấy sống làm vui, và sau khiến cho nàng đến phải có bụng thương cái người đang cùng nàng chuyện vãn nữa. Chàng hỏi nàng rằng : « Nếu bây giờ bà không còn cái bụng hiếu danh đến chực thiêu mình nữa thì bà định làm gì ? — Nàng nói : Than ôi ! nếu thiếp không thiêu mình nữa thì thiếp xin cùng chàng kết nghĩa phượng-loan. »

Song Gia-địch trong lòng lúc nào cũng tơ-tưởng đến hoàng-hậu Át-đạt-tê, nên nghe nàng ngỏ ý yêu thương mà phải tìm lời thoái thác. Rồi lập tức chàng đi tìm các tù-trưởng, thuật lại chuyện cho họ nghe và khuyên họ nên lập một điều luật bắt rằng, từ giờ giở đi nếu người quả-phụ nào muốn lên giàn hỏa thì phải tiếp chuyện một cậu thiếu niên trong một giờ đã, sau mới được phép thiêu mình. Từ khi ấy, ở xứ A-lạp-bá, không có người đàn bà nào tự thiêu nữa. Thế là một cái ác-tục lưu truyền đã bao nhiêu thế kỷ, nay chỉ nhờ có một mình Gia-địch mà trong một ngày trừ bỏ đi được. Gia-địch thật là ân-nhân của xứ A-lạp-bá vậy.

HỒI THỨ XII

Bữa cơm tối

Vì Gia-địch khôn ngoan rất mực, tài lược hơn người, nên Xê-tốc không rời xa ra được lúc nào. Một hôm hai thày trò cùng đi xem hội chợ ở tỉnh Ba-xô-la, là nơi mà các nhà đại-thương hoàn cầu đều phải đến. Gia-địch thấy biết bao nhiêu người các xứ đến tụ họp ở một chỗ như vậy, trong lòng cũng thấy buồn về cái số phận hẩm-hiu. Chàng coi thế-gian bấy giờ như là một cái gia-tộc lớn đến xum họp ở tỉnh Ba-xô-la vậy. Ngay ngày hôm sau, chàng cùng ngồi ăn với một người Ai-cập, một người Ấn-độ Găng-ga-lịch, một người Trung-hoa, một người Hi-lạp, một người Sơn-đà, và nhiều người ngoại quốc khác. Vì họ năng đi lại trong vịnh A-lạp-bá, nên cũng hơi biết tiếng A-lập và có thể cùng nhau nói chuyện được. Người Ai-cập có kẻ giận dữ mà nói rằng : « Tỉnh Ba-xô-la mới đáng ghét lạm sao ! Một vật quí nhất trên đời mà đem bán lấy một nghìn lạng vàng không đắt ! — Xê-tốc nói : Cái chi vậy ! Ông đem bán gì lấy ngần ấy tiền mà không được ? — Người Ai-cập trả lời : Tôi muốn đem bán xác cô tôi ; cô tôi là một người đàn bà đảm nhất xứ Ai-cập. Tôi đi đâu cũng theo tôi, nhưng vừa rồi chẳng may mất ở giọc đường, tôi bèn đem di-hài cô tôi làm thành một xác ướp rất đẹp ; nếu ở tệ-quốc mà đem cái xác ướp ấy cầm thì muốn lấy bao nhiêu tiền cũng được. Một vật quí hóa như vậy đem bán ở đây lấy có một nghìn lạng vàng thôi mà không đắt thì có lạ hay không ! » Người Ai-cập vừa tỏ lòng tức giận vừa sắp sửa ăn một món thịt gà luộc thì người An-độ giữ lấy tay hắn mà kêu lên một cách đau đớn rằng : « Chao ôi ! Ông định làm gì thế ? — Người bán xác nói rằng : Trời định ăn thịt gà — Người Ấn-độ nói : Ấy ông chớ nên ăn thịt gà. Biết đâu rằng cái linh-hồn người đã thác không nhập vào gà ấy, nếu ông ăn vào tất là ăn cả cô ông thì ông có đành tâm không ! Làm thịt gà thết là đã hiển nhiên phạm tội bất kính cùng hóa-công. — Người Ai-cập đang lúc bực mình mới vặc lên rằng : Gà với chả gà ! Hóa-công vái chả Hóa-công ! Bác nói thế là ý làm sao ? Chúng tôi thờ thần Bò mà chúng tôi vẫn ăn thịt bò thì sao ! — Người Ấn-độ nói : Các ông thờ Bò ư ! Có lý nào lại thế được ? — Người Ai-cập đáp : Thật quả như vậy ; Chúng tôi thờ thần Bò đã ba vạn năm nghìn năm nay mà không thấy ai di-nghị gì cả. — Người Ấn-độ nói : Ui già ! Ba vạn năm nghìn năm ! Ông tính vậy khí quá ! Xứ An-độ chúng tôi mới có người ở được tám vạn năm thôi, mà chắc là dân tộc Ấn-độ chúng tôi cổ hơn dân tộc Ai-cập các ông ; và đức Bà-la-ma đã cấm chúng tôi không được ăn thịt bò trước khi các ông vừa nghĩ ra việc thờ vừa nghĩ ra cách quay giống vật ấy — Người Ai-cập nói : Đức Bà-la-ma của bác hẳn là một con vật ngộ nghĩnh nên bác mới đem ví với thần Bò A-bích của chúng tôi ! Vậy chớ đức Bà-la-ma của bác đã làm được việc chi tốt đẹp nào ? — Người theo đạo Bà-la-ma đáp : Chính ngài đã dạy cho người ta biết đọc biết viết, và chính ngài đã dạy cho khắp địa cầu biết cách đánh cờ. — Một người xứ Can-đê ngồi cạnh hắn liền cãi rằng : Ông lầm rồi : Chính là nhờ vị thần Ngư Oa-niết mà người ta mới biết được những điều ấy, và ta chỉ nên sùng bái ngài là hợp lẽ công bình. Ai cũng bảo rằng ngài là một vị thiên-thần ; ngài đuôi vàng, đầu người rất đẹp, và mỗi ngày ngài lên cạn ba giờ để giảng kinh. Ngài có nhiều con, và con ngài vị nào cũng làm vua cả, đều đó ai nấy đều rõ. Tôi có tượng ngài ở nhà và tôi rất sùng bái ngài. Người ta có thể ăn thịt bò bao nhiêu cũng được, nhưng ăn thịt cá thì thật là phạm tội bất kính vô đạo. Vả lại các ông dòng dõi tầm thường, và thuộc về một dân tộc còn mới mẻ thì tranh luận với tôi thế nào được. Dân-tộc Ai-cập mới xuất hiện được có ba vạn năm nghìn năm, dân-tộc Ấn-độ mới được có tám vạn năm, còn chúng tôi thì có lịch đã từ bốn nghìn thế-kỷ nay rồi. Thôi xin các ông nghe lời tôi, đừng có tin những sự điên-cuồng khờ dại nữa, tôi sẽ biếu các ông mỗi người một bức tượng thần Ngư-Oa-niết rất đẹp. »

Người Trung-hoa bèn lên tiếng nói rằng : « Tôi đây rất kính trọng dân-tộc Ai-cập, dân-tộc Can-đê, dân-tộc Hi-rạp, dân-tộc Sơn-đà, đức thánh Bà-la-ma, vị thần Bò A-bích và vị thần Ngư Oa-niết ; song tôi thiết tưởng Thiên-lý cũng không kém chi các vị thần bò thần cá. Tôi không muốn khoe khoang tệ quốc làm gì. Song tệ quốc cũng rộng bằng cả ba xứ Ai-cập, Can-đê và Ấn-độ hợp lại. Tôi không tranh luận làm chi cái sự dân-tộc nào cổ hay không, vì miễn được sung sướng là đủ, còn cổ hay kim thì có hề gì. Nhưng nói đến lịch, thì tôi xin các ông biết cho rằng khắp cả Á-châu đều dùng lịch của chúng tôi soạn ra, và trước khi ở xứ Can-đê biết môn toán-học thì chúng tôi đã làm được những lịch rất tốt rồi.

(Còn nữa)

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Dược tính

Dược liệu thuộc loài côn trùng

(Tiếp theo)

Trư-nhục — Trư-nhục là thịt lợn, ăn lắm thịt lợn thì người béo dầy, rồi sinh thấp sinh đờm, sinh phong, sinh nhiệt, tịnh không có ích lợi, nhất là thịt sống lại độc hơn.

Người nào bệnh hoạng nhiệt đã khỏi mà ăn thịt lợn, thì bệnh lại phát

Trư-đởm. — Trư đởm là mật lợn, vị khổ khí hàn, chủ trị chứng thương hàn nhiệt phát.

Cổ nhân chế phương, dùng đởm chấp gia nhập bạch-thông thang để trị bệnh hạ lợi bịnh khi nghịch bệnh sau ẩu, là thủ nghĩa nhiệt nhân hàn dụng cho được dẫn theo tính bệnh, thì thuốc mới nạp được.

Phụ lục. — Phép thông đạo của ông Trọng-Cảnh.

Trư-đởm chấp (nước mật lợn) hòa dấm, tẩm lông gà khoáy vào cốc đạo nếu đại tiện vì mật bó kíp xoắn, lại càng thần diệu.

Trư não. — Trư não là óc lợn, chủ trị chứng cấu ninh (đầu ù) đầu huyễn, nhưng chớ nên ăn nhiều, ăn nhiều thì dương đạo suy, thậm chí hiếm đường con cái, nhất là sau khi uống rượu, càng không nên ăn.

Trư huyết. — Trư huyết là tiết lợn chủ trị bệnh tràng phong huyễn vựng (đầu choáng váng, mắt tối sầm lại, rồi ngã lăn ra), bệnh bôn đồn bạo khí, (bạo khí có tên sỉ xuống, như thể đàn lợn con chạy),

Tiết trong quả tim mới bổ ra chủ an trấn kinh.

Kể thì công dụng cũng linh nghiệm thật, nhưng chớ nên ăn nhiều, ăn nhiều thì hại huyết tổn dương, hao tán chân khí, còn như trong bổ tễ có địa-hoàng thủ-ô thì tiết lợn nhất thiết cấm kỵ.

Trư-can. — Trư can là gan lợn, chủ dẫn tràng, các nhà trị cam phải tá dụng gan lợn mới lịch nghiệm.

Gan lợn ăn ngon lắm, nhưng chớ nên ăn nhiều, vì khi lợn bị giết, thì tinh khí chạy vào tim, tuyệt khí chạy vào gan, cho nên ăn lắm gan thì sinh bệnh.

Vả lại gan lợn kị các giống cá, mà nhất là cá chép, ngộ thực thì thương tổn thần chí.

Trư phế. — Trư phế là phổi lợn, chủ bổ phế cho nên thuốc chữa ho (thấu khái) người ta thường dùng phổi lợn điểm tễ, nhưng trong được tễ có phổi lợn, thì ăn phải kiêng rau bạch-hoa, ngộ thực thì khí trệ mà bệnh hoắc loạn.

Lời hỏi

Bạch hoa thái dịch giả không rõ là thứ rau gì, xin các ngài có biết chỉ giáo cho cám ơn.

Trư-tị. — Trư tị là mũi lợn, trong như cái sỏ, không gì ngon hơn mũi nó, nhưng ăn lắm thì động phong.

Trư-thiệt. — Trư thiệt là lưỡi lợn luộc dễ ăn, chủ ích nguyên dương, kiện tì tiến thực, nhưng ăn nhiều tại tổn tâm.

Trư-tràng. -- Trư tràng là lòng lợn (tiểu tràng là ruột non, đại tràng là ruột già), lòng lợn ăn nhiều thì khí lĩnh, nhưng riêng về phần đại tràng cũng có thể tiêu chỉ ? (bệnh ngã chỉ ?), bởi vậy trong phương dương-liễu các hoàn, người ta vẫn thường dùng.

Trư-thận. -- Trư thận là bầu dục lợn, chủ bổ thận, ăn có thể khỏi đau lưng, cho nên cổ nhân có chế ra bài ôn thận tán, (bầu dục cắm chảy ra than, nghiền mạt), nhưng ăn nhiều lại thương thận, và lại mùa đông không nên ăn, ăn thì tổn chân khí, kiêm phát hư chứng, (trẻ con cũng không nên cho ăn).

Trư-tích cốt-tủy. -- Tích cốt tủy là tủy dọc xương sống.

Tích cốt tủy gia nhập bổ âm hoàn, chủ bổ chân âm, thiêm tinh ích tủy, kiêm trị bệnh đau lưng, bệnh chưng nhiệt (nóng âm ỷ trong xương) thần hiệu.

Bỏng lửa hoặc nước nóng chỉ bạn dùng hàn thủy thạch nghiền mạt, điều với tủy lợn phu trị cũng nghiệm,

(Hàn-thủy-thạch là hột nước bể ngưng kết lại thành đá ta thường gọi là đá hột),

Trư-khỏa-thảo. — Trư khỏa thảo là rơm giải ổ lợn, trẻ con bệnh khách ngỗ, (thấy người lạ hoặc vật lạ kinh hãi mà thành bệnh), hoặc dạ đề (cứ đến tối là khóc), người ngoài lẳng lặng lấy rơm ổ lợn dấu dưới chiếu đứa trẻ con nằm thần hiệu.

Trư-xỉ. -- Trư xỉ là răng lợn, phải lợn ấy cắm cháy ra do hòa tễ, chủ trị bệnh thấp thũng, trướng mãn, ôn dịch, trúng độc.

Tượng (象)

Tính chất khí vị

Tượng là giống vật rất khỏe mạnh hơn cả các loài vật khác, nguyên tính nó hàn, riêng các cơ thể đủ khí vị có khác nhau ít chút, cũng là cam hàn hoặc khổ hàn đó thôi.

Công dụng

Trong toàn thể con tượng, cũng nhiều cái tư ích cho người ta, nhưng ngà voi chủ thoát lạc (thay rụng) da nó chủ liễn hợp (san liền), mật nó cực hàn chủ khiếp nhiệt, tính riêng mỗi cái một khác, thì công dùng cũng khác

Tượng nha. -- Tượng nha là ngà voi, độc vị mài với nước lã, hoặc tiễn than, nội ẩm ngoại đồ thần hiệu lắm.

Dầm tre gỗ hoặc mũi đanh gẫy trong thớ thịt, thì dùng tượng nha mài nước bôi, nếu nhỡ nuốt phải, mắc trong họng, thì dùng tượng nha mài nước uống.

Tiểu tiện không thông thì dùng tượng nha tiễn thang uống.

Tiểu tiện thông lợi quá thì dùng tượng nha đốt cháy ra than, nghiền mạt hòa nước uống.

Tượng-bì. -- Tượng bì là da voi, tính rễ liền hợp, vì thử phạm lưỡi bán, da bị đứt rách, chỉ trong nửa ngày lại liền, bởi vậy thuốc cao sinh cơ, người ta thường dùng tượng bì, nhất là đứt chân đứt tay, dùng cao tượng bì phu trị thần hiệu lắm.

Tượng đởm. -- Tượng đởm là mật voi, chủ thanh nhiệt, nhất thiết bệnh đau mắt, hoặc sang thũng (ung nhọt) dùng tượng đởm chấp hòa nước lã phu trị rất hiệu. Trẻ con mồm hôi thì dùng đởm chấp thấm giấy niêm vào các kẽ chân răng, chỉ và bận là khỏi.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

Lược-khảo lịch-sử Trung-quốc

(X III)

Vào gặp mưa to, tuyết xuống nhiều, đường vận lương của rợ Kim không thông, ở đồng thì không cướp bóc được cái gì, quân sĩ đều oán phẫn, Ngột-Truật bèn nửa đêm kéo quân về, Lưu-Lân cũng trốn. Vua Cao-tôn được tin, mừng mà bảo Triệu-Đỉnh rằng : « Lần này tướng-sĩ đều hăng-hái tranh nhau đi trước, quan thủ-tướng các tỉnh cũng đều hớn-hở chịu ra sức, đó đều là bởi trẫm biết dùng người ». Có người hỏi Đỉnh rằng : « Người rợ Kim kéo đại quân vào cướp, người đều run sợ, sao ông lại biết rằng không việc gì ? » Đỉnh nói : « Quân giặc dẫu nhiều, nhưng vì theo lời Lưu-Dự mà đi, không phải là bản chí của mình, tất là không chịu cố sức mà đánh, cho nên ta biết là không đáng sợ ». Vua bảo Trương-Tuấn rằng : « Triệu-Đỉnh thật đáng vì tể-tướng, giời giúp cho trẫm để dựng nghiệp trung hưng, thật là may cho nhà tôn miếu và nền xã tắc ».

Vua Cao-tôn cất Triệu-Đỉnh làm thượng-thư tả bộc-xạ, Trương-Tuấn làm thượng-thư hữu-bộc-xạ, đô-đốc quân mã các tỉnh. Bấy giờ Triệu-Đỉnh và Trương-Tuấn rất tương đắc, Du-Vu nói : « Triệu-Đỉnh và Trương-Tuấn cùng ở ngôi tể-tướng, muôn một có điều ý-kiến không hợp nhau, thì các bọn danh hiền tất sinh ra nghiêng-ngửa với nhau, đó là một điều rất đáng lo vậy ».

Vua Huy-tôn mất ở thành Ngũ-quốc rợ Kim, Hồng-Hiệu ở Lãnh-sơn, nghe tin buồn ấy, hòa đặt đàn tế vọng, văn tế lời rất đau xót, người rợ Kim đều cảm động, và khen Hiệu là trung thần.

Vua Cao-tôn phong Triệu-Viên (tức là vua Hiếu-tôn) làm Kiến-quốc-công, ra đọc sách ở đền Tư-thiện. Triệu-Đỉnh cử Phạm Xung kiêm chức dực thiện, Chu Chấn kiêm chức tán-độc (dực-thiện và tán-độc đều là quan chức của thầy học thái-tử), hai người ấy đều là bậc danh đức lão-thành, danh tiếng to nhất ở buổi ấy. Nhạc-Phi thường đến đền Tư-thiện yết kiến Viên, khi lui về, mừng mà nói với người khác rằng : « Xã-tắc được người giỏi, sự nghiệp trung hưng, chắc là ở người ấy, thật là may cho thần dân trong thiên-hạ ».

Trước kia Dương-Yêu chiếm cứ đã lâu, dấy loạn ở Hồ-nam, nương hồ Động-đình, hình thế rất hiểm, thanh thế ngày càng mạnh, quan quân đánh mãi không được. Đến khi ấy, vua Cao-tôn sai Nhạc-Phi đem đại quân đánh Yêu, mà tướng-sĩ đều là người ở Tây-bắc, không quen nghề thủy chiến, tướng tá đều lấy làm lo, Phi cười mà nói : « Việc binh có khó gì, cốt tại người biết dùng mà thôi ». Phi bèn đóng quân một nơi, sai người đi chiêu hàng. Trương-Tuấn đốc quân đến Đàm-châu, Tịch-Ích ngờ rằng Phi nhút nhát, muốn tâu về triều-đình, Tuấn nói « Nhạc-Phi là người trung-hiếu, và am-hiểu việc binh, bây giờ đóng quân một nơi, tất có mưu cao kế sâu, ta há nên ngờ càn nói bậy ». Vừa có chiếu chỉ với Trương-Tuấn về triều. Tuấn bảo Phi rằng : « Việc đánh Dương-Yêu, để đến sang năm sẽ lại bàn ». Phi nói : « Công việc tôi đã xếp đặt xong cả rồi, nếu quan đô-đốc chịu ở lui lại, chỉ trong tám ngày thì phá tan quân giặc » Tuấn nói : « Sao ông nói dễ dàng thế ? » Phi nói : « Vương-tứ-Xương dùng quan quân đánh giặc nước thì khó, tôi dùng giặc nước đánh giặc nước thì dễ, nếu dùng binh tướng của giặc, thì chỉ trong tám ngày, có thể bắt hết được tù trưởng của giặc ». Tuấn nghe theo, Phi bèn sai người chặt cây ở núi Quân-sơn kết bè lớn lấp các cửa sông, lại lấy cây mục cỏ khô thả ở trên dòng cho trôi xuống. Thuyền giặc vướng không đi được. Phi sai quân đánh gấp, giặc chạy đi các cửa sông, đều bị bè lấp không đi được, Yêu từng thế nhảy xuống nước chết. Quả nhiên vừa đúng tám ngày mà tin thắng trận báo đến đất Đàm. Trương-Tuấn tấm tắc mà nói : « Nhạc-Sóng trù toan việc binh chẳng khác gì thần » Trước kia Yêu cậy rằng mình giữ được nơi hiểm, quan quân đánh trên cạn thì xuống hồ, đánh dưới nước thì lại lên bờ, Yêu thường nói « Dạo phá ngã giả, trừ thị phi lai ». Ai muốn đánh ta, thì phải bay mà đến mới được (phi nghĩa là bay lại, hóa ra ông Nhạc-Phi lại), đến khi ấy người ta đều cho lời ấy là lời sấm.

Lưu-Dự sai con là Lưu-Lân và Lưu-Nghê cất đại quân vào cướp Hoài tây. Trương-Tuấn sai quan đô-thống tiền tướng quân là Dương-tồ-Trung đến đánh ở Ngẫu-đường, quân giặc vỡ chạy, Lưu-Lân và Lưu-Nghê bảo các tướng tá rằng : « Mới rồi thấy quan tướng quân rậm râu, mạnh mẽ hăng hái không ai địch nổi, quả nhiên là quan điện tiền tướng quân họ Dương »

Trước kia Trương-Tuấn đốc quân ở trên sông Giang sông Hoài, thường sai Lã-Chỉ vào chiều tấu việc, lời lẽ rất khoa trương, Triệu-Đỉnh thường đè nén đi, Vua Cao-tôn bảo Đỉnh rằng : « Sau này có ngày ngươi với Trương-Tuấn không bằng lòng với nhau, tất là bởi Lã-Chỉ ». Đến sau Tuấn nhân xin việc, lời nói có ý châm chọc đến Đỉnh. Đỉnh tâu với vua rằng : « Trước kia Trương-Tuấn với tôi, thân thiết như anh em ruột, chỉ vì Lã-Chỉ dèm pha, thành ra mất lòng nhau. Bây giờ công việc của Tuấn đương tiến tới, nên để cho Tuấn thi thố hết cái tài học của mình ra, Tuấn nên ở, tôi nên đi ». Vua nghe theo, bèn bãi chức tể-tướng của Đỉnh. Khi Đỉnh với Tuấn cùng làm tướng, công việc điều gì nên làm trước, điều gì nên làm sau, và nhân tài nên dùng làm chức gì, đều liệt kê mà để ở bên cạnh chỗ ngồi, rồi lần lượt tâu với vua [illegible] thi hành, cho nên ở chức quan [illegible], đều là người có danh vọng ở buổi [illegible], chính trị rất chỉnh đốn, triều đình rất yên lành, người đời ấy gọi đời ấy là *Tiểu Nguyên Hựu* (niên hiệu đời vua Nhân-tôn).

(Còn nữa) Tiểu mai

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng [illegible], Rừng Hạ-cương)

[illegible]

Điện-thoại số [illegible]

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, có cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

• RỪNG, NỨA và các Chứ lâm sản nước Nam.

[illegible]

Mộ lính thợ. — Sở mộ lính annam ở Hanoi đang cần mộ nhiều lính thợ là thợ tiện sắt, thợ đúc, thợ nguội, thợ làm máy, thợ sẽ, thợ mộc, thợ sơn, thợ may, thợ giầy để bổ vào cơ lính thợ thứ sáu, cơ lính làm cầu, đóng thuyền (Cie du Génie), sở Binh Lương ở Hanoi.

Khi vào đăng lính thì lính được mười lăm đồng bạc thưởng.

Trước khi xuống tầu để sang nước Pháp thì lính được mười bảy đồng bạc tiền thưởng.

Những người lính làm việc quan trong ba năm ở bên Pháp thì vợ ở nhà lính mỗi tháng được ba đồng bạc tiền phụ cấp.

Người lính có vợ hoặc chưa có vợ có thể để mỗi tháng mười hai quan tiền tây (tiền lương của mình) lại cho người nhà (bố, mẹ, vợ hoặc chú bác, vân vân...) tiền giá ba quan một đồng bạc (là bốn đồng một tháng).

Ai muốn ứng tuyển vào ngạch lính thợ ấy, cần phải có đủ các điều lệ kể ra sau này:

1. Tuổi phải từ 20 cho đến 30 là cùng (tuổi annam).
2. Phải là người lương thiện đức hạnh tốt.
3. Người phải khỏe mạnh lực lưỡng
4 Không bận về việc gia đình.
5 Không can án gì bao giờ.

Nếu ai được đủ các điều lệ vừa nói trên này, tình nguyện đăng lính ấy thì không kể các ngày chủ nhật và các ngày lễ nghỉ, còn các ngày khác, cứ việc vào nhà giấy mộ lính annam ở phố Cửa-đông, số nhà 31, mà hỏi các thể lệ, ông quan ba sở ấy sẽ sẵn lòng chỉ bảo hết mọi nhẽ rất tử tế.

Sở mộ lính lại cáo.

Ngạch công chính. — M. Trần-huy-Phương, thư ký hạng năm, được nghỉ giả hạn một năm.

Ngạch công-chính. — M. Ng-hiển-Môn, thư ký tập sự nay được thăng thư ký hạng sáu.

Lừa-đảo xe-đạp. — Hoàng-đức-Lạc, 33 tuổi, cho thuê xe-đạp nhà số 42 đường Quan-thánh thưa Ng-văn-Chung thuê xe của mình, đáng giá 40 đồng rồi trốn mất. Sở cẩm đã cho tra xét về việc ấy.

Ô-tô đụng nhau. — Ngày 29 vừa rồi, hồi 8 giờ tối, chiếc ô tô số T. 2 424 của một người Khách là M. Gai-Ly, thầu khoán, ở số 7 đường A. Courbet, Sơn-tây, khi vừa mở máy chạy thì đụng phải chiếc ô-tô số T. 4 881 của M. Ng-v-S., ở Bắc-ninh, đỗ ở trước nhà số nhà 88 phố hàng Buồm.

VIỆC BĂC-KY

HAIPHONG

Cuộc đua ngựa. — Đến ngày chủ-nhật 9 décembre này, sẽ có cuộc đua ngựa là lần thứ ba trong mùa này.

Hội « Bắc kỳ thanh-niên âm-nhạc ». — Hội « Bắc-kỳ thanh-niên thể-dục âm-nhạc » Haiphong xin mời các ngài có chân trong hội đến hai giờ chiều ngày chủ-nhật 2 décembre 1928 hồi 14 giờ đến họp Đại hội-đồng thường niên tại công-quán hội ở phố St. Etienne Haiphong.

Sẽ bàn các việc sau này:

1· Trình các việc đã làm rồi.
2· Bầu ban trị sự mới.
3· Việc vặt.

Bắc-kỳ Thanh-niên hội lại cáo

Sao lại cắt người mù kéo một cái xe? — Vừa rồi có một chiếc xe bò tải độ hơn chục bì thóc nặng, đi đường Đồ-sơn vào, mà không biết làm sao lại do sáu người mù cả vừa kéo vừa đẩy, chỉ có một đứa bé sáng mắt dắt đi thôi, khi đi đến ngã ba đường Amiral Courbet và đường Henri Rivière, gặp một chiếc xe than nặng, những người kéo xe thóc luống cuống không biết đường tránh, thành thử một người ngã xuống, bị bánh xe đè qua người, thương tích xem chừng cũng khá nặng. Đã đưa vào nhà thương để chữa.

SƠN-TAY

Nhảy xuống giếng. — Ngày hôm rằm tháng mười ta mới rồi, có một ả ca-nhi người làng Phú ở thuộc huyện Thạch-thất, nhảy xuống giếng Bìm là một cái giếng thơi ở bên đường-cái giữa cánh đồng thuộc về địa-phận làng Hữu-Bằng. Ả ca-nhi này mới mười bảy tuổi, người bé nhỏ thanh thát, còn thanh-tân, đã nổi tiếng danh-ca ở trong giáo-phường. Hôm ấy cùng bố là kép gẩy đàn đi hát ở làng Tràng-thôn, lúc về đến nửa đường, thì người bố trách mắng điều gì không rõ, ả ta bực mình chạy vội đến giếng Bìm nhảy xuống tự-tử. Có người trông thấy hô-hoán lên. Dân làng Hữu-bằng thấy vậy, nối thang bắc xuống giếng thơi, cứu vớt lên. Song vì giếng sâu quá, nối được hai ba chiếc thang bắc xuống cho vững cũng mất một giờ, nên lúc vớt được lên tuy hết sức chữa tự, nhưng hồn vía đã về nơi chín suối. Dân làng Hữu-Bằng trình huyện sở tại về khám, không có dấu vết gì, thì đã cho mai táng. Thương thay! cái dịch chết-đuối ở đâu đem đến, làm cho một người danh ca đã vội chìm châu gieo ngọc, chẳng hóa đáng tiếc lắm ru. Giếng Bìm làng tôi có phải mồ hồng-nhan đâu? Sao cứ lấy nước ấy rửa nguội lửa duyên như vậy.

Người làng Hữu-bằng lại cáo.

YENBAY

Được phép bán thuốc tây. — M. Đỗ-trọng-Chiểu tức Văn-an, bán hàng thuốc nam thuốc bắc tại Yên-bay, nay được phép bán cả thuốc tây.

VIỆC TRUNG-KỲ

VINH

Pharmacie Commerciale du Nord-Annam
GILLET, Pharmacien, Vinh

Bán đủ các thứ thuốc tây, giá rẻ hơn các hàng thuốc khác ở cõi Đông-dương.

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Cuộc tiếp rước quan Toàn-quyền Pasquier. — Đến ngày 25 Décembre này quan Toàn-quyền thiệt thọ tháp tùng chiếc d'Artagnan tới Saigon, chuyến tàu ấy lại có quan lãnh binh và quan năm thủy tới nữa. Cả ba viên quan ấy đều mới đến trọng trấn xứ này.

Theo phép thì hễ quan Toàn-quyền nào mới đến trấn nhậm xứ Đông-Pháp thì phải có quân lính giàn hầu đón rước.

Còn quan lãnh binh và quan năm thủy hễ mới đổi lại được thống quản đạo binh nào ở Đông-Pháp thì cũng có quân lính giàn hầu đón rước theo phép, nhưng không được trọng thể bằng cuộc nghênh tiếp quan Toàn-quyền.

Đến nay cả ba viên quan đại thần đổi lại một lượt nên nhà nước tính sắp đặt cuộc tiếp rước ấy tới chừng Hội-đồng Chánh-phủ nhóm hội sẽ trình cho quan Thống-đốc Nam-kỳ quan năm cai quản đạo binh bộ xem.

Nhạc binh sở xi và com ba-nhi lính giàn theo cầu tàu Rigault de Genouilly. Sẽ lấy một chiếc tàu của sở binh thủy chạy ra đón chiếc tàu d'Artagnan mà rước quan Toàn-quyền quan năm thủy và quan lãnh binh. Có quan Toàn-quyền Robin, quan thống-đốc Blanchard de la Brosse, quan đốc-lý thành phố Saigon và Hội đồng chực sẵn mà nghênh tiếp. Có nhạc binh đánh bản quốc triều. Đoạn mới kéo thẳng lên dinh Toàn-quyền. Dọc đường từ cầu tàu lên tới phủ Toàn-quyền thì có lính giàn còn đàng trước xe quan Toàn-quyền thì có một peloton lính, đằng sau có một peloton lính theo hầu.

Vì sắp đặt thì như vậy, nhưng còn chờ chừng nào tàu d'Artagnan tới Singapore rồi thì ở đấy sẽ đánh giây thép hỏi quan Toàn-quyền Pasquier coi có bằng lòng, hay không đã, rồi mới bày ra tiếp rước y như vậy.

"Cac quan công nhận là tốt nhất"

Có nhiều thứ rượu bắt trước rượu Tonique Tonkinois, nhưng rượu Tonique Tonkinois vẫn tốt hơn cả.

Bán tại nhà thuốc Montès nhà ba chuông, 54, Phố Paul-Bert, Hanoi.

DELEULE & DETOUILLON
76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT:	
Thượng hảo hạng	75$00
Hạng đi đường xa B.	68.00
Hạng đi đường xa A.	66.00
XE-ĐẠP ALCYON	
Thượng hảo hạng	72.00
Hạng đi chơi	60.00
Hạng đi đường xa	54.00
XE ĐẠP « DRAGON D'OR ».	50.00

3086

TRẦN-QUANG-MINH

Chuyên môn giồng răng

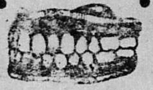

199, Hang Bông-lờ, Hanoi

MẤY NHỜI KINH-CÁO

Thưa các quý-khách.

Bản-hiệu xưa nay chỉ chuyên về một nghề giồng răng. Giồng đủ các thứ răng, TRẮNG, ĐEN, VÀNG, BẠC, nhổ răng, chữa sâu răng, sỉ răng, răng đen đánh trắng, răng vẩu, răng khểnh, răng lệch lạc chữa lại cho đều, nhất là các cụ già gẫy hết cả hàm, làm hai hàm răng khác, đã xinh đẹp hơn răng cũ, mà ăn uống nhai nói cũng như răng thật không bận-bịu gì cả.

Vậy xin mời các quí-khách quá bộ lại bản-hiệu, hoặc làm, hoặc hỏi-han điều gì, bản hiệu xin hoan-nghênh trân-trọng, cắt nghĩa minh-bạch, cam-đoan làm hầu được như ý, mà giá tính lại rẻ hơn tất cả các nơi khác.

Các quý-khách ở tỉnh khác cần mời đến quý tỉnh làm, hoặc hỏi điều gì, xin viết thư về. Bản hiệu sẽ có người đến tận nơi làm mà giá nhời ngay.

Kính cáo
Trần-Quang-Minh
OUVRIER-DENTAIRE
199 Rue du Coton, Hanoi

PHÒNG KHÁM BỆNH QUAN
DOCTEUR P. KELLER

Ancien externe des hopitaux, ex moniteur à la clinique ophtalmologique de la faculté
SUCCESSEUR DU DOCTEUR CASEAUX

Chuyên môn chữa các bệnh ở mắt, mũi, hầu và tai.

68, đường Gia-long, Téléphone No 587, Hanoi.

Các ngày khám bệnh từ 11 đến 12 giờ, và từ 2 h. 30 đến 3 h. 30.

7.614

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
11, phố Paul-Bert, Hanoi

CUỘC THI TRẺ CON Ở HAIPHONG

Cô bé CAZANOVE
ĐƯỢC TRÚNG NGOẠI HẠNG
vì đã dùng thứ sữa « MONT-BLANC »
cho nên thân thể khỏe mạnh và mập mạp.
Ai đã dùng cũng đều công nhận sữa
MONT-BLANC
là thượng hạng
CÓ BÁN KHẮP MỌI NƠI

PHỒN HOA-MỘNG-TINH *là một cuốn tiểu thuyết rất hay. Nói chuyện một người thiếu-niên mê chơi ả-đầu mới xuất bản giá mỗi cuốn là 0$30.*

Cước gửi đảm bảo thêm 0$15.

Bán buôn và bán lẻ ai mua, thì viết thư và gửi mandat về cho:

M. Trần-văn-Huấn
7.368 61-63, Rue du Coton, Hanoi

茂 MAO-SENG 盛
57, Rue Jean-Dupuis Phố Mới), Hanoi
MAY NÓI SỐ 248

Hiện tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3013 MẬU-THỊNH kính cáo.

NÊN CHÚ Ý

Các ngài có xe auto nhỡ vỡ kính đằng trước hay bên cạnh (pare-brise ou portière) thì nên lại hiệu TRỊNH-XUÂN-NGHĨA, *ở phố hàng Gai, số nhà 7 Hanoi. Hiệu ấy sẽ thay ngay kính mới rất trong và tính giá rẻ lắm.*

Urocédrol Gallo.

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng

BÁN TẠI:
Hanoi, hiệu Chassagne.
Haiphong, hiệu Brousmiche.

HỘI-CHỢ HANOI

Các Ngài đến xem Hội-Chợ,
Xin quá bộ đến gian số 19 *của Hãng L'U.C.I.A. (Bô-Đa).*
Có bày đủ các thứ hàng hóa có tiếng.
Đại-lý đặc-quyền *của L'U.C.I A.*
Bản Hãng sẽ mời các ngài nếm các thứ, cho biết hàng hóa L'U.C.I.A. không đâu tốt bằng:
Rượu Anis Pernod Père et fils *(thực hiệu),*
Rượu Sâm Gentiane Suze,
Rượu Goudron Jifran *và rượu bổ* Quinquina « Son vol »,
Rượu Champagne Pommery *et* Greno,
Rượu Cognac « Otard Dupuis » *và* Cusenier,
Dầu sà-lách hiệu Duret *thực tốt,*
Beurre *hộp rất ngon hiệu* Masclet,
Bột Phoscao, *là sữa bột bổ dưỡng cho người nhớn, trẻ con,*
Nước suối Eau D'encausse *(chữa sốt rét và ngã nước).*
Nước hoa Giraud *và* Pétrole Hahn *là gầu-hỏa hóa học để khỏi rụng tóc và sạch gầu.*
Các thứ thuốc lá Lang-sa và thuốc điếu « Mélia ».
Vân vân, vân vân. . . .

Làm thế nào mà chữa được

Một người ở chốn thôn quê ngộ khi gặp có tật bệnh gì, thì chẳng ai là chẳng thường có tự vấn rằng: (Làm thế nào mà chữa được tật bệnh này) Vì chưng xa nơi tỉnh thành, thầy chẳng có, thuốc thì không thông thạo người ốm chẳng có phương pháp thuốc thang gì mà chữa chạy cả. Bởi vậy phàm các người ở chốn thôn quê, ai nấy đều cần phải từng tay có một quyển sách nói đủ các thứ thuốc cần dùng ở chốn thôn quê và mọi điều chỉ bảo cho biết cách thức dùng các thứ thuốc ấy. Hằng ngày hiệu bào chế Chassagne ở Hanoi vẫn tiếp được vô số thư từ ở các nơi gửi về hỏi về việc ấy, nên lâu nay hiệu bào-chế ấy vẫn cố sức kiếm cách làm cho ai nấy được như ý. Nhưng ngặt vì thư gửi về hỏi càng ngày càng nhiều không thể phúc đáp riêng từng người được, bởi vậy hiệu bào-chế ấy có soạn riêng ra một cuốn sách dày [illegible] trang, vừa bằng chữ Pháp, vừa bằng chữ Quốc ngữ, nói kỹ càng đủ cả mọi điều khẩn thiết rất thường dùng.

Đại khái có những chương sau này:

1. NHỮNG LÚC KHẨN CẤP, *nghĩa là những bệnh cần phải chữa chạy ngay lập tức nếu không thì thành ra nguy hiểm to; đại để như: Ngạt, chẩy máu, bỏng, gẫy xương, say nắng, thắt cổ, phải gió, ngất đi vân vân.....*
2. LỜI KHUYÊN CÁC BÀ MẸ *Nói về cách tuyệt hảo nuôi con trẻ, mọi sự để phòng để tránh các tật bệnh cho con trẻ và các cách chữa trị các tật bệnh ấy.*
3. MỌI ĐIỀU KHUYÊN BẢO VỀ VIỆC THÚ Y. *Sản nghiệp người nhà quê là chỉ trông vào đàn trâu bò, vì vậy trong cuốn sách ấy chúng tôi dành để một chương dài nói về sự sinh sản với giống vật mà trong nhà, cách giữ gìn cho các giống vật ấy khỏe mạnh luôn và cách chữa loài vật trong nhà khi có tật bệnh.*
4. CÁCH GIỮ NƯỚC UỐNG CHO TRONG SẠCH. *Biết bao tật bệnh sinh ra là chỉ tại nước uống đục bẩn, chứa chan những vi-trùng [illegible] cần phải làm thế nào cho nước được [illegible] chương này chỉ bảo mọi cách thực hành và không tốn tiền để giữ cho nước uống được trong sạch.*
5. NHỮNG BỆNH XOÀNG KHÔNG NÊN KHINH THƯỜNG. *Như bệnh thấp, bệnh [illegible], [illegible] đau dạ dầy, đau gân, bệnh run. Mỗi bệnh ấy lại phải có [illegible] một cách giản gị mà [illegible] thực hành đã công hiệu lắm.*
6. BỆNH ĐAU DẠ DÀY. *Nhiều người Nam mắc phải cái chứng đau dạ dầy. Cứ xem trong chương này thì sẽ thấy cách chữa thấy công hiệu.*
7. CÁC BỆNH TẬT CỦA ĐÀN BÀ. *Đàn bà thường có tật bệnh luôn, rất đau đớn; nếu biết chữa cho hợp cách thì đỡ ngay.*
8. CÁC BỆNH PHONG TÌNH. *Rất nhiều và rất nguy hiểm cho người bệnh và cho cả con cháu nữa.*
9. CÁC CHẤT ĐỘC. *Một chương dài nói về cách chữa các chứng ngộ độc và làm giải độc vân vân..... Lại có nói đến cả các phương thuốc tây cùng các lời chỉ bảo rất kỹ càng về những vấn đề rất có ích cho các người ở xa nơi thành thị nữa. Cuốn sách này, ai hỏi xin cũng tặng không, không lấy tiền. Vậy ai muốn xin cuốn sách ấy thì nên viết thư về cho*

HIỆU BÀO CHẾ CHASSAGNE 59, Phố Paul Bert Hanoi

Trong thư phải đính một cái tem 5 xu cước để gửi. [illegible]

Đi rất êm và bền!

Các nhà làm giầy tây muốn làm thứ giầy như ở bên Hoa-kỳ mới chế ra, đi rất êm và bền thì nên dùng thứ cao-su sống mà làm đế.

CAOUTCHOUC CRÊPE

Đủ các hạng dầy mỏng và có bán sẵn cả dựa để dán, giá hạ hơn mọi nơi.

Xin lại hỏi tại hiệu:

HAI-CHINH
74-76, Rue des Ponts-en-Bois,
HANOI

Giá là 1$80

PHARMACIE MONTÈS - HANOI
NHÀ ĐỒNG HỒ BA CHUÔNG

CHỈ MỘT THỨ

RƯỢU BỔ

33.500

Là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh sao, mà thêm được cường tráng để mà hưởng những lạc-thú ngày Nguyên-đán mà thôi.

Giá mỗi chai:

Bán tại hiệu CHASSAGNE
69, Phố Tràng-Tiền
HANOI

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ .... Một litre: 2$10*
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR [illegible]. — *Thuốc nước. Một chai: 1,75*

GRANULE [illegible]. — *Thuốc hạt. Một chai: 1,95*
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP [illegible] SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 2 hay 3 muỗng........ Một chai: 1,50*

GOUTTES ROYAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.......... Một chai: 0,80*

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

RƯỢU BẠT-HÀ **GET.**
PIPPERMINT GET
rượu này uống đã mát mẻ và mất khan tiếng.

CÓ GÌ khổ hơn NGỨA

Ngứa ngáy và hắm da không những là khó chịu lại còn tỏ cho ta biết là da xấu và trong mình có nội bệnh nữa.

Ấy lúc đầu chỉ đâu có thế mà sau sinh ra bệnh nặng. Ta nên biết mà chữa ngay đi.

Ông M. Armand B. ở Chalon-sur-Saône nói rằng:

«Đã được ít lâu, trong mình tôi ngứa ngáy khó chịu quá, tôi mất cả ăn cả ngủ. Tôi tự nghĩ rằng, đời người mang cái bệnh ấy không gì khổ bằng. Tình cờ một hôm tôi mua được một ống thuốc INOTYOL, thực là hạnh phúc cho tôi; trước kia tôi đã thử hết hàng trăm thứ thuốc buộc thuốc cao mà không được một ích lợi gì. Khi tôi mới bôi INOTYOL một lần đầu đã thấy đỡ ngay, sau khỏi hẳn. Tôi thực phục là thần được và từ đó thấy ai đâu cũng mách giùm»

Xem đó thì biết thuốc INOTYOL là thuốc công-hiệu đệ nhất, là thuốc tối-tân, để chữa các bệnh ngoài da như lở, ngứa, đỏ da, đầu đinh, mụn loét, sần-quăng, vân vân.

Thuốc mỡ INOTYOL có bán ở các hiệu thuốc Bắc-kỳ

INOTYOL

Chữa bệnh sốt cách nhật

SỐT RÉT NGÃ NƯỚC

không gì bằng

QUINOFORME

là thuốc tiêm, thuốc viên hay thuốc hoàn
Chế theo khoa-học và đã thông dụng ở các thuộc-địa pháp.

Có bán ở khắp các hiệu thuốc tây.
H. LACROIX, 37, Rue Pajol, PARIS (18e)

THUỐC CHỮA BỆNH NHỨC ĐẦU

Ngủ là rất cần dùng cho khi mệt nhọc. Nếu khi nào ít ngủ hay không ngủ được, nhức đầu, nhức gân, đau lưng, đau thần kinh hệ, hay là vì nóng nực không ngủ được, nếu không chịu chữa ngay các bệnh ấy thì sẽ sinh ra gầy mòn, yếu đuối, đau gân, thực là nhiều nỗi thảm thương. Muốn chữa khỏi các bệnh ấy, muốn ngủ cho ngon giấc thì nên dùng thuốc *Neurinase*. Thuốc này hiện quan bác-sĩ Leroy cai quản các nhà thương ở Ba-lê đã cho là một thứ thuốc rất hay và không có nguy hiểm gì cả.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

Agents d'Annonces en Europe:
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

PHẢI BIẾT KÉN CHỌN

Một nhà ngụ ngôn Pháp kể chuyện rằng: có một con lừa gặp lúc vừa đói, vừa khát, nhìn thấy có một thùng nước và một sọt cỏ, nó không biết nên uống nước trước hay nên ăn cỏ trước, thành thử cứ lúng-túng ngần ngại mãi, hóa ra chết cả đói lẫn khát.

Ở đời thật cũng có lắm chuyện tương-tự như thế, nhất là trong sự thuốc thang, thường thấy có biết bao nhiêu là thứ thuốc, mà chỉ vì người ta ngần-ngại không biết kén chọn đằng nào, thành ra lụy đến thân.

Hãy nói riêng về bệnh đau mắt, kể có hàng hà sa số nào là thuốc, thành thử nhiều khi người ta dùng phải thứ thuốc chẳng những không công-hiệu mà lại có hại thêm nữa.

Từ nay trở đi, các ngài chẳng phải ngần ngại gì nữa, hễ đau mắt cứ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX mà dùng, dù bệnh nặng đến đâu, dùng thuốc ấy cũng không nặng ra được.

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUNE là thứ thuốc đã kê cứu kỹ, càng mới chế ra, đã thí-nghiệm chắc-chắn, thật là một thứ thuốc vô song để trị các bệnh đau mắt.

Giá thuốc lại rất rẻ, khiến cho ai nấy đều có thể mua được mà dùng.

Hễ khi trong nhà có người chớm đau mắt, là phải dùng ngay thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX mà trị đi.

0$50

Bán ở hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi
và ở khắp các hiệu thuốc tốt khác

THUỐC SIROP NOFAL

Thuốc SIROP NOFAL làm toàn bằng chất thuốc rất tốt, lựa chọn rất kỹ-càng, nên có đủ các tính chữa bệnh rất thần-hiệu và dùng vào hạng thuốc tốt thứ nhất để trị các bệnh như là:

HO
HO GIÓ
GHÍP (Cảm thiên-thời)
HEN

và tóm lại là hết thảy các chứng-bệnh về khí-quản.

Điều-độ uống: *Cứ trong hai mươi bốn giờ, dùng từ năm đến sáu thìa xúp, ngoài những bữa ăn.*

Thuốc SIROP NOFAL để cho những người đã quá mười lăm tuổi dùng.

Bán tại hiệu Bào-chế:

CHASSAGNE
Ông LAFON và LACAZE
Bào-chế đệ nhất hạng, kế nghiệp
59, phố Paul Bert, Hanoi
Giây nói số 96

Agences d'annonces en Europe:
SOCIÉTÉ MUTUELLE de Publicité
14, RUE ROUGEMONT,
PARIS (IXe)

XANH XAO, KÉM HUYẾT

Khi mới ốm giậy, nhất là khi bị bệnh mới khỏi, như bệnh thương-hàn, sốt rét, ho kinh-niên, ho-lao; hoặc khi lao-lực, khi bị lam chướng, khi giời viêm-nhiệt, phải có thuốc bổ cho tâm-cam được hoàn hảo thì người mới khỏe lại được.

THUỐC NƯỚC UỐNG TỪNG NHỌT
"SANAS"
Là thuốc bổ vô-song
vì nó có đủ các tinh-chất của dầu gan cá-thu.

Ai uống cũng chịu -- Không có dầu
Nhà chế-tạo: **WELCKER**, bào-chế ở Paris.

Có bán ở các hiệu thuốc tây.

SỮA BÒ HIỆU BERNA

là
thứ đồ ăn nhứt bổ
cho người lớn
và trẻ-con.

Sữa nguyên-chất làm tại xứ Thụy-sĩ

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom Penh

3007

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Même Mon à Saigon: GRANDS MAGASINS CHARNER

Các thứ hàng dùng về mùa đông

MỘT VÀI THỨ:

Bao chân lụa đen, có hoặc không chân chim, giá từ................. **28** fr. 00

Bao chân bằng phin các hạng đẹp, kiểu kim thời, giá từ............... **20** fr 00

Bán chiều hàng áo Pyjamas bằng nỉ, hạng đẹp kiểu kim-thời............... **90** fr. 00

TẠI GIAN HÀNG BÀY CÁC THỰC-PHẨM
Hàng tốt nhất hạng và không đâu rẻ bằng

Trung Bắc Tân Văn

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Tư bản dự định: Francs **72.000.000**
Tổng cộng khoản dự-bị ngân đến ngày 31 Décembre 1927: » **85.500.000**

HỘI-ĐỒNG TRỊ-SỰ:

Chánh trị-sự: M. STANISLAS SIMON, Chánh-hội-đồng trị-sự công-ty hỏa-xa Vân-nam;
Phó trị-sự: M. PAUL BOYER, Chánh hội Thương-cục Comptoir National d'Escompte de Paris;
Tổng quản-lý chủ-nhiệm: M. RENÉ THION DE LA CHAUME, Nguyên thanh-tra Tài-chính-bộ.

Công-việc bản ngân-hàng kể như sau này:

In các thứ giấy bạc.

Mua bán các trái-phiếu ngân-phiếu, các giấy nhận tiền đi đường, gửi tiền đi bằng điện-báo hay bằng thơ-từ cho các nơi có chi điếm hay là các viên quản-lý của ngân-hàng ở những thị trường to tại khắp thế giới.

Gửi tiền đi khắp các nơi ở Đông dương.

Mở các quĩ cho vay tiền và gửi tiền, bất cứ thứ nào, hoặc có hạn định, hoặc không hạn tùy theo ý muốn của quí khách. (Xin xem bản riêng kê về việc này).

Cho vay tiền trước về các trái-phiếu, mùa màng, hàng hóa, đồ vàng đồ bạc.

Nhận mua bán những trái-phiếu khắp các thị trường, nhận hỏi tiền giúp những lợi tức, công nợ ở khắp các thị trường, và nhận giữ hộ những trái phiếu.

Nhận trả tiền trước những trái-phiếu khắp mọi nơi, và nhận đòi hộ các tiền tài về việc buôn khắp Toàn-cầu.

Đổi chác các thứ tiền bạc hoặc trả ngay hay trả dần. Mua và bán các thứ tiền ngoại-quốc.

Giao-dịch các công việc thuộc về ngân-hàng ở Đại-pháp, Viễn-đông và các ngoại-quốc. Tại Hanoi và Haiphong có cho thuê tủ bạc.

Diêm-Lưu-Tín-Diện:
INDOCHINE

GIÂY NÓI: Hanoi 38 et 561.
Haiphong 26 et 219.
Namdinh 90.
Vinh 45.

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn
Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Luan